Chia Sẻ

01
2012(320)

Nội san thông tin Tỉnh Dòng Anh Em Hèn Mọn Việt Nam. Bình An và Thiện Hảo - Pax et Bonum

Địa chỉ liên lạc: 50 Nguyễn Đình Chiểu, Đakao, Quận 1 - TP. HCM
☎ (08) 822-2294 ✉ ofmvietnam@gmail.com www.ofmvietnam.org

Lịch gửi bài

Tháng	Cộng đoàn – Điểm	Ban Ngành	GĐ. PS
02 - 2012	**Vĩnh Phước, Đất Sét, Đồng Dài, Thủ Đức, Cồn Én, Hòa Hội, Hà Nội**	**Huấn Luyện**	**CPS**
03- 2012	Suối Dầu, Đakao, Xuân Sơn, Cù Lao Giêng, Bình Giả, Vinh	Thường Huấn	CLARA – FMM
04 - 2012	Thanh Hải, Cư Thịnh, CÔL, Sông Bé, Pleiku, Du Sinh, Cần Thơ	Phúc Âm Hóa	PSTT

Nội Dung:

Thư Anh Giám Tỉnh ***03***

Tin Tỉnh Dòng
- *Khánh thành và Cung Hiến Nhà Thờ Giáo xứ Thánh Tâm* 05
- *Khánh Vĩnh-Mừng Lễ Giáng Sinh 2011* 05
- *Ngày Hội Tri Ân* 05
- *10 Sự kiện nổi bật trong Tỉnh Dòng năm 2011* 06

Tin Nhà
- *Tin Cộng đoàn Sông Bé* 09
- *Tin Cộng đoàn Cầu Ông Lãnh* 10
- *Tin Cộng đoàn Pleiku* 12

Trang PSTT- GTPS
- *Thế nào là Huấn luyện theo Tinh Thần Kitô giáo* 15

Chia sẻ trong Chia-sẻ
- *Ấn tượng về Giáo Hội năm 2011* 22
- *Hôm nay Ngôi Hai Thiên Chúa lại sinh ra* 24
- *Nhóm phiên dịch CGKPV, 40 năm hiện diện và những đóng góp của anh em Phan Sinh* 26
- *Tản mạn về việc dịch các nguồn Phan Sinh 3 "Hai Lần Đốt Sách - Những Truyện Tích Mang Tính Khuynh Đảo"* 28

Trang Thơ
- *Vui Xuân* 14
- *Chúc Xuân* 14
- *Xuân yêu thương* 21
- *Ngày xuân họp mặt* 21

Những ngày ghi nhớ 31

Đakao, ngày 11 tháng 1 năm 2012

Kính gửi toàn thể anh chị em trong Đại Gia Đình Phan sinh Việt Nam

Anh chị em thân mến,

Khi tờ *Chia Sẻ* này tới tay anh chị em thì anh chị em đã đang tưng bừng đón Tết rồi!

Vào dịp đầu năm âm lịch, lúc trời đất chuyển sang một vòng xoay mới, tôi xin mượn một vài tư tưởng của Đức giáo hoàng Bênêđitô XVI để cùng với anh chị em suy nghĩ về sự đổi mới, dựa trên một vài điểm cốt yếu. Chúng ta khởi đi từ một điểm tiêu cực: "Không phải chỉ có những ích kỷ cá nhân đang đối lập lẫn nhau, nhưng còn có những ích kỷ nhóm nữa. Người ta đã quen với một kiểu sống nào đó và khi kiểu sống này bị đe dọa, thì dĩ nhiên người ta tự vệ. Ta cũng thấy được quá ít mẫu mực từ khước cụ thể. Về điểm này, các cộng đoàn tu sĩ có một tầm quan trọng đặc biệt. Họ có thể cho thấy theo cách của họ rằng một kiểu sống dựa trên sự từ bỏ hữu lý, luân lý, là hoàn toàn có thể thực hành được, mà không phải bỏ vào trong ngoặc những khả thể của thời đại chúng ta". Đây là một tư tưởng Đức giáo hoàng đã chia sẻ với nhà báo Peter Seewald vào tháng 7 năm 2010, tại Castel Gandolfo[1].

Rồi khi đề cập đến chủ thuyết tương đối đang làm cho người ta không tin là có thể đạt tới chân lý nữa, để rồi chọn một tiêu chuẩn là đa số, cho rằng đa số chấp nhận thì điều đó là đúng, là thật, ngài nói: "Thế nhưng lịch sử đã chứng minh đầy đủ rằng các đa số có thể tàn phá đến độ nào, chẳng hạn trong các hệ thống như đức quốc xã và cộng sản, là những hệ thống hoàn toàn đối lập lại với chân lý"[2]. Ngài nói tiếp: "Con người phải đi tìm chân lý; con người có khả năng đạt tới chân lý… Chân lý cũng phải luôn luôn đi đôi với sự khoan dung… Phải học lại và thực hành sự khiêm nhường là đức tính cho phép nhận biết chân lý như chất chứa những điểm mốc. Ước gì chân lý sẽ không hiển trị bằng sức mạnh…"[3]. Đây là một điểm sáng.

Và thêm những điểm sáng khác. Khi đề cập đến sức mạnh tiêu diệt niềm tin, ngài đã nhắc ba tên tuổi đã sống đạo sâu sắc nên đã làm bung mở sức mạnh của sự thiện, đó là thánh Phanxicô Assisi, thánh Vinh sơn Phaolô, và Mẹ Têrêsa, rồi ngài viết: "Ngược lại (với các vị này), các ý thức hệ mới đã đưa đến một thứ độc ác và khinh bỉ đối với con người, là điều trước kia không thể quan niệm được, bởi vì người ta vẫn tôn trọng hình ảnh Thiên Chúa nơi con người. Không có sự tôn trọng này, con người tự đặt mình như một tuyệt đối và mọi sự đều được cho phép cho nó, khi đó nó thực sự trở thành hủy diệt"[4]. Có thể nói các vị thánh này đã "nêu bật quyền ưu tiên của Thiên Chúa", các ngài đã thực hiện được "điều quan trọng hôm nay, đó là làm cho người ta thấy rằng Thiên Chúa hiện hữu, Người quan tâm đến chúng ta và Người đáp trả chúng ta"[5].

Trong thời gian qua, biết đâu chúng ta chỉ bằng lòng với các sinh hoạt sầm uất, bằng lòng với các báo cáo "hoành tráng", ru ngủ nhau bằng các

[1] Đức Bênêđitô XVI, *Lumière du monde* (*Ánh sáng trần gian*), Bayard 2010, 71.
[2] *Lumière*, 76.
[3] *Lumière*, 76-77.
[4] *Lumière*, 80.
[5] *Lumière*, 93.

bài thuyết trình vừa lê thê vừa sáo rỗng, trong đó cái tôi được ve vuốt, phe nhóm được củng cố, nhưng các "tuyệt đối" được dựng nên làm sao có thể để đưa nhau tới một sự cộng tác trong niềm tin và tình huynh đệ, nếu không phải chỉ là để sẵn sàng tiêu diệt nhau, chờ ngày trở thành độc tôn? Lý tưởng cho người tin vào Chúa hoàn toàn không phải như thế; lý tưởng của chúng ta, những người con của thánh Phanxicô càng không phải thế. "Có lắm người chuyên cần đọc kinh cầu nguyện và ăn chay phạt xác, nhưng khi có ai nói lời gì có vẻ xúc phạm đến họ, hay lấy mất vật gì của họ, thì họ liền nổi giận và mất hết bình tĩnh. Những người như thế không một có tinh thần nghèo khó…" (*Hn* 14,2-4). Tốt nhất nên đọc lại tất cả các Huấn ngôn "Phúc thay" (*Hn* 13–26) cha thánh đã để lại cho chúng ta, để xem chúng ta đã sống được như Tin Mừng dạy bao nhiêu phần.

Những giáo huấn và những gương sáng trên đây, tất cả những ánh sáng phát xuất từ tư cách chúng ta, không cho phép chúng ta viện bất cứ cớ gì để tránh né nhiệm vụ làm chứng về Thiên Chúa yêu thương và toàn năng, dấn thân làm cho thế giới của chúng ta nên tốt đẹp hơn, và phục vụ hạnh phúc của anh chị em mình. Giờ đây, trước thềm Năm Mới, chúng ta cùng dâng lên Thầy Giêsu một lời cầu xin:

Lạy Thầy, trong năm sắp đến này,
con chỉ có một lời nguyện cầu:
con không muốn mọi việc xuôi theo ý con,
cũng không xin công việc dễ dàng.
Con không xin được hiểu
con đường Ngài dẫn con đi,
nhưng con chỉ xin một điều:
dạy con làm điều làm đẹp lòng Ngài.

Con muốn nghe thấy giọng nói chỉ dẫn của Ngài,
Bước đi với Ngài mỗi ngày.
Lạy Thầy, xin giúp con mau mắn nghe
và sẵn lòng vâng lời.
Và như thế, Năm Mới con đang bắt đầu,
sẽ là một năm hạnh phúc
nếu con tìm kiếm thực hiện
những điều làm vui lòng Ngài[6].

Cầu chúc anh chị em sống những ngày Tết Nhâm Thìn thật ấm cúng, trong gia đình thiêng liêng, hoặc với gia đình ruột thịt.

Thân ái chào tất cả anh chị em.

ts FX Vũ Phan Long, OFM
Giám Tỉnh

[6] Frances Ridley Havergal, 1836-1879.

TIN TỈNH DÒNG

KHÁNH THÀNH VÀ CUNG HIẾN NHÀ THỜ

Sau tám tháng từ ngày khởi công xây dựng, công trình xây lại ngôi nhà thờ của giáo xứ Thánh Tâm đã hoàn thành tốt đẹp. Vào sáng ngày 31 tháng 12 năm 2011 lúc 9g00, thánh lễ khánh thành và cung hiến nhà thờ giáo xứ Thánh Tâm đã được cử hành do Đức Hồng y GB. Phạm Minh Mẫn chủ tế và làm phép cung hiến bàn thờ và thánh đường. Cùng đồng tế với Đức Hồng y có khoảng 20 linh mục gồm: cha Giám Tỉnh OFM, cha Hạt trưởng Hạt Thủ Thiêm, các linh mục trong dòng và các linh mục ở các giáo xứ lân cận. Đến tham dự thánh lễ có đông đảo bà con giáo dân trong giáo xứ, các tu sĩ nam nữ và các ân nhân đã giúp đỡ cho công việc xây dựng nhà thờ trong thời gian qua. Thánh lễ được cử hành trong bầu khí trang nghiêm, sốt sắng và tràn đầy niềm vui vì hôm nay mọi người trong giáo xứ đã có một ngôi nhà thờ đẹp và khang trang hơn. Sau thánh lễ, một đại diện Hội đồng giáo xứ đã có lời cám ơn Đức Hồng y, quý cha đồng tế, quý tu sĩ nam nữ, quý ân nhân và toàn thể mọi người đã đến tham dự thánh lễ để cầu nguyện và chia vui với cha xứ và bà con giáo dân giáo xứ Thánh Tâm. Sau thánh lễ mọi người cùng được mời vào nhà xứ để cùng chia vui với nhau trong bữa tiệc liên hoan.

Nguyện xin Thiên Chúa Ba Ngôi chúc lành và gìn giữ cho cha xứ và tất cả mọi người trong giáo xứ được bình an và luôn vững mạnh trên con đường đức tin trong năm mới.

KHÁNH VĨNH MỪNG LỄ GIÁNG SINH 2011

Trong suốt tuần IV mùa Vọng, giáo dân Giáo xứ Vĩnh Phước đã hỗ trợ giáo dân Khánh Vĩnh dọn lễ đài và các bãi đậu xe, các sân được che rạp để đón khoảng 2000 giáo dân sắc tộc từ các bản làng về dự lễ tại địa điểm dự trù sẽ xây Nhà thờ, ở tổ 3 Thị trấn Khánh Vĩnh, dưới chân dốc Ameo, đường mới Nha Trang - Đà Lạt.

Công tác chuẩn bị lương thực và nước giải khát đã được xếp đặt kỹ lưỡng để chu cấp đầy đủ cho số giáo dân trên, vì để đến địa điểm dự lễ họ phải đi từ các bản làng xa khoảng 30 đến 40 cây số, có nơi phải đi bộ, có gia đình phải mất một buổi chiều và một buổi tối.

Chương trình Canh thức Giáng Sinh bắt đầu lúc 17g30 chiều thứ Bảy ngày 24/12/2011, với hoạt cảnh do các em thanh thiếu niên sắc tộc tự soạn và diễn. Tiếp đến, thánh lễ Giáng Sinh do Đức Giám mục Giáo phận cử hành lúc 18 giờ 00. Các bài đọc và thánh ca bằng cả tiếng Việt và tiếng Raglay.

Xin Chúa chúc lành cho tất cả những ai vì Ngài mà đem niềm vui đến cho tha nhân.

NGÀY HỘI TRI ÂN

Trong niềm hân hoan mừng lễ Đức Ma-ri-a là Mẹ Thiên Chúa và niềm vui nhân ngày đầu năm Dương lịch, sáng ngày 01 tháng 01 vừa

qua, toàn thể anh em tu sĩ sinh viên Học Viện Phan-xi-cô Quận 9 đã vui mừng chào đón khoảng 800 quý thân nhân và ân nhân trong Hội Bảo trợ Ơn gọi Phan Sinh Việt Nam miền Sài gòn về tham dự ngày giao lưu gặp gỡ.

Đây quả thực là một "Ngày Hội Tri Ân".

Trước hết, trong Thánh Lễ do cha Giám tỉnh Phan-xi-cô Xa-vi-ê chủ tế, mọi người cùng dâng lên Thiên Chúa lời tạ ơn. Tạ ơn vì Người đã ban cho thế giới một Quà Tặng "có một không hai" là chính Con của Người trong Mầu nhiệm Giáng sinh. Tạ ơn vì Người đã ban cho nhân loại một Mẫu Gương trong việc luôn mau mắn xin vâng và thi hành Thánh Ý Người là Mẹ Ma-ri-a. Tạ ơn vì Người đã ban cho mọi người và mỗi người một năm đã qua với nhiều hồng ân...

Có rất nhiều lý do để tất cả những ai hiện diện trong ngày gặp gỡ dâng lời tạ ơn lên Thiên Chúa. Cách riêng, đối với anh em tu sĩ sinh viên tại Học Viện Phan-xi-cô, đây còn là dịp để bày tỏ lòng biết ơn và yêu mến đối với Quý Ân nhân trong Hội Bảo trợ Ơn gọi Phan sinh Việt Nam. Những chùm bong bóng nhiều màu sắc, những đóa hoa tươi hay những bài hát... không thể diễn tả hết lòng biết ơn của anh em đối với Quý Ân nhân. Quả thật, rất nhiều anh em đã tỏ ra khá xúc động sau khi trò chuyện với những người mà anh em có dịp gặp gỡ. Trong số những con người đang âm thầm đồng hành với anh em không chỉ có hình ảnh của những người có đời sống kinh tế ổn định nhưng còn có hình ảnh của những người lao động bình dân với nhiều khó khăn, của những cụ già với nụ cười móm mém, của người phụ nữ với đôi nạng gỗ... Tất cả những điều đó đã giúp anh em khám phá và hiểu được giá trị của những quà tặng mà anh em đã nhận được trong những năm tháng qua. Ơn gọi của anh em không chỉ được nâng đỡ và làm cho triển nở bởi bàn tay "chuyên nghiệp" của Quý Cha, Quý Thầy trong Dòng và Quý Giáo sư nhưng còn được nuôi dưỡng bởi những đôi bàn tay với nhiều vết chai sần của Quý Ân nhân.

Vì thế, những lời cảm ơn chỉ là những lời sáo rỗng nếu không được thể hiện qua lối sống mỗi ngày. Sự hy sinh quảng đại của Quý Ân nhân dành cho anh em tu sĩ trẻ cần được đáp trả lại bằng một đời sống xứng đáng và quảng đại: xứng đáng với Thiên Chúa và quảng đại với tha nhân, nhất là đối với những người nghèo trong xã hội hôm nay.

Bữa tiệc Buffet với những món ăn nhẹ nhàng được anh em Học viện cùng với các em Nhà tìm hiểu chuẩn bị chu đáo đã giúp thắt chặt thêm tình thân ái giữa mọi người. Chương trình văn nghệ "Hát cho nhau nghe" với những bài hát về tình cha nghĩa mẹ, về lòng biết ơn... đã mang lại bầu khí vui tươi và đầm ấm của một gia đình.

Và cuối cùng, "Ngày hội tri ân" cũng đã khép lại trong sự lưu luyến cùng với lời hẹn tái ngộ vào năm tới nhưng tâm tình tri ân và yêu mến còn sống mãi trong lòng mỗi người tham dự.

10 SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG TỈNH DÒNG NĂM 2011

1. Tu Nghị Tỉnh Dòng 2011

Tu Nghị Tỉnh Dòng "giữa nhiệm kỳ" Giám tỉnh đã diễn ra từ ngày 10 – 15.01.2011 tại Thủ Đức, dưới sự chủ tọa của Anh FX. Vũ Phan Long, Giám tỉnh Tỉnh Dòng Thánh Phanxicô Việt Nam. Với Chúa, trong Chúa và nhờ ơn Chúa, hơn 50 anh em đã hiện diện và cùng nhau cử hành Tu Nghị Tỉnh Dòng, bao gồm các đại biểu do chức vụ và được toàn thể anh em trong Tỉnh Dòng bầu chọn, các anh em trong các tiểu ban phục vụ cho Tu Nghị.

2. Cuộc thăm viếng Tỉnh Dòng của anh em Capuchin

Sáng ngày 02.02.2011, anh Giám Tỉnh và một số anh em Phanxicô nhánh Capuchin đến Việt Nam đã ghé thăm Tỉnh Dòng và Cộng đoàn Đakao. Trong tinh thần Phan sinh Việt Nam, với bầu không khí Tết Tân Mão, anh Phụ trách và Phó phụ trách Cộng đoàn Đakao đã đón tiếp các anh và mời các anh tham dự Thánh Lễ Giao Thừa theo chiều hướng Hội nhập văn hóa. Trong trang phục khăn đóng – áo thụng, các anh đã hiệp dâng lễ và cùng với giáo dân Đakao đón giao thừa Tân Mão.

3. *Thay đổi nhân sự*

Từ ngày 15.02.2011, sau khi có Bảng gia đình nhiệm kỳ 2011-2014 của Tỉnh Dòng, nhiều anh em đã bắt đầu chuyển về Cộng đoàn mới để nhận sứ vụ. Với tinh thần lữ hành và khách lạ, anh Saviô Nguyễn Chí Chức và anh Đaminh Ngô Đức Thiện đã lên đường sớm nhất trong Tỉnh Dòng. Đến ngày 15/03, Công việc thuyên chuyển của anh em được xem như hoàn tất. Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành cho mỗi anh em cũng như toàn thể Tỉnh Dòng trong sứ vụ mới.

4. *Anh Tổng Phục vụ J.R. Carballo, OFM thăm Tỉnh dòng Việt Nam*

Từ sáng ngày 09/04 đến sáng ngày 12/04, tròn 2 ngày rưỡi, anh Tổng Phục vụ Carballo, OFM đã có chuyến viếng thăm Tỉnh dòng Việt Nam. Trong suốt thời gian ngắn ngủi nay, anh đã phải di chuyển nhiều để đi thăm viếng anh chị em trong Gia đình Phan sinh. Vì không có nhiều thời gian, anh chỉ ở tại các cộng đoàn Thành phố và anh em các nơi khác về gặp người anh Cả của mình. Anh đã gặp gỡ HĐTD, các Phụ trách, anh em Học viện, Nhà tập, Thỉnh sinh và Tìm hiểu, chị em Dòng PSTT, các chị FMM,…Đây là lần thứ hai anh đến thăm Việt Nam kể từ khi anh nhận công việc "rửa chân" cho toàn thể anh em.

5. *Thường Huấn các Hữu Trách*

Đây là buổi học tập Thường huấn đầu tiên dành cho các anh Hữu trách trong đầu nhiệm kỳ ba năm (2011-2014). Buổi học tập bắt đầu vào lúc 8g00 sáng ngày 04/05/2011, tại Nhà Tĩnh tâm Đamianô thuộc tu viện Phanxicô Quận 9, và kết thúc vào lúc 4g30 chiều ngày 05/05/2011. Số thành viên tham dự là 39 anh em, gồm có các Anh trong HĐTD, các anh Phụ trách và Phó Phụ trách, các thành viên trong hai Văn phòng Phúc Âm hóa và Văn phòng Huấn luyện. Nội dung học tập trong hai ngày này rất phong phú, thực tế và hữu ích.

6. *10 anh em kỷ niệm ngày khấn dòng*

Vào hai kỳ tĩnh tâm năm của Tỉnh dòng: đợt I từ 06-10/06 và đợt II từ 13-17/06, Tỉnh dòng cũng đặc biệt mừng lễ kỷ niệm khấn dòng cho 10 anh em. Ngân khánh khấn dòng có 2 anh: Giuse Trần Thế Mừng và Đaminh Nguyễn Văn Yên; Kim khánh khấn dòng có 4 anh: Savio Nguyễn Chí Chức, Bosco Nguyễn Văn Đình, GM. Nguyễn Hồng Giáo và Damien Đoàn Văn Lữ; Ngọc khánh có 4 anh: Noel Trần Hữu Liên, Clement Trần Thế Minh, Bengiamin Nguyễn Tất Pháp và Gentil Trần Anh Thi. Đây cũng là dịp anh em trong Tỉnh dòng cám ơn các anh đã đóng góp xây dựng Tỉnh dòng suốt 25 năm, 50 năm và 60 năm qua.

7. *Anh Giám tỉnh đi thăm anh em*

Nhân dịp đi dự lễ bàn giao giáo xứ Xuân Sơn ngày 16/05/2011, anh Giám tỉnh đã có cuộc thăm viếng các anh em tại cộng đoàn Xuân Sơn và Bình Giả. Và trước đó ít hôm (10/05), anh cũng có dịp đến thăm Nhà con Hòa Hội thuộc cộng đoàn Xuân Sơn.

Vào sáng 08.07.2011, Anh Giám tỉnh đã đến thăm cộng đoàn Sông Bé, tháp tùng với Anh Giám Tỉnh có anh QLTD và anh TKTD. Chuyến viếng thăm của Anh Giám tỉnh vào đúng dịp cộng đoàn nông trường cao su này đang dần dần "thay da đổi thịt". Anh em ở đây vừa hoàn thành xong dãy nhà tiền chế để chứa vật liệu và là nhà nông cụ sau này. Hiện anh em đang tiến hành xây khu nhà ở.

Từ ngày 18 – 19/07/2011, Anh Giám Tỉnh đã có hai ngày trọn để đi thăm viếng các cộng đoàn của anh em đang sống và phục vụ tại miền Nha Trang: Vĩnh Phước, Đất Sét, Đồng Dài, Suối Dầu và Cư Thịnh, tháp tùng với Anh Giám Tỉnh QLTD và TKTD. Sau khi kết thúc chuyến viếng thăm tại miền Nha Trang, anh Giám Tỉnh cùng với anh QLTD đi Đà Lạt để thăm viếng cộng đoàn và Nhà Mô Du Sinh vào ngày 20/07.

Nhân dịp đi đồng hành với anh em trẻ trong khóa thường huấn "Dưới 10" tổ chức tại Cù Lao Giêng từ ngày 2 – 5/08/2011, anh Giám tỉnh cũng đã thăm và gặp gỡ anh em tại cộng đoàn Cù Lao Giêng và Điểm Cồn Én.

Và chuyến thăm anh em tại Điểm Cần Thơ là chuyến thăm cuối của năm 2011 vào ngày 04/11/2011.

8. *Cuộc hội ngộ các anh lớn tuổi*

Các anh tuổi từ 65 trở lên trong Tỉnh dòng, đã họp nhau tại Vũng Tàu, theo lời mời gọi của ban Thường huấn Tỉnh dòng, từ ngày 17 đến ngày 19 tháng 8 năm 2011. Các anh đến từ Cù Lao Giêng, Đakao, Thủ đức, Bình Giả, Xuân sơn, Sông Bé, Du Sinh và miền Nha Trang. Các anh gồm 16 anh em. Một số các anh trong lứa tuổi nói trên đã không đến được, vì già yếu, bệnh tật. Trong ngày đầu, có anh Giám tỉnh và anh Quản lý TD hiện diện.

9. Kỷ niệm 25 năm ngày "tinh thần Atxidi"

Nhân kỷ niệm 25 năm cuộc gặp gỡ giữa những nhà lãnh đạo của các tôn giáo tại Átxidi theo sáng kiến của Chân phước Gioan Phaolô II, sáng ngày 27 tháng 10 vừa qua, Gia đình Phan sinh Việt Nam kết hợp với Ban Mục vụ Đối thoại Liên Tôn của Tổng Giáo Phận TP. HCM đã tổ chức cuộc hội thảo và gặp gỡ liên tôn với chủ đề **"Hội ngộ - Chung tay xây dựng Bình an"** tại Trung tâm Mục mục vụ Tổng Giáo Phận Sài Gòn.

10. Hai anh về Nhà Cha

Chúng ta cũng tưởng nhớ đến hai anh: Damien Đoàn Văn Lữ được Chúa gọi về ngày 07/08/2011 và anh Augustinô Nguyễn Trinh Phượng về với Chúa ngày 23/11/2011. Hai anh thưởng thọ ở tuổi: 77 và 96. Nguyện xin Thiên Chúa là Mùa Xuân vĩnh cửu ban cho hai anh sự sống đời đời trên quê trời.

Bản Tin Cộng Đoàn Sông Bé

ĐứcTrí

Cộng đoàn Sông Bé kính chào anh chị em gần xa và kính chúc anh chị em một năm mới nhâm thìn An Khanh – Thịnh Vượng.

Anh em cộng đoàn Sông Bé có vài sự kiện nho nhỏ, xin chia sẻ cùng anh chị em:

- Về sức khỏe của anh em trong cộng đoàn: tất cả anh em điều khỏe, nhưng không mạnh (theo cách nói của một anh em trong cộng đoàn), trừ anh Hùng bị đau cột sống và phải đi mổ. Thời gian qua, anh Hùng đã phải vật lộn với căn bệnh cột sống. Khi đau quá, anh chịu không nổi thì mới đi chụp MRI, bác sĩ khuyên anh nên mổ. Anh Hùng đã lên bàn mổ lúc 12h đến 14h, và ra khỏi phòng hồi sức 18h, ngày 22 tháng 12; ca mổ đã diễn ra tốt đẹp. Sau 6 ngày nằm bệnh viện, anh Hùng đã xuất viện. Đến hôm nay, anh Hùng đã bình phục nhiều, đã có thể tự tập đi lại một mình.

- Mừng Chúa Giáng Sinh: Anh em chuẩn bị Giáng Sinh một cách chu đáo qua việc làm một hang đã nhỏ, đơn sơ bên ngoài trời và một trong nhà nguyện. Vì quá ít người (chỉ còn lại 7 anh em, 1 anh nằm bệnh viện, 1 anh nuôi bệnh và 2 anh đi giúp xứ), anh em không tổ chức canh thức Chúa Giáng Sinh, nhưng anh em tự do đi tham dự canh thức ở các giáo xứ lân cận. Lúc 22h, anh em đã tề tựu cử hành thánh lễ đêm Mừng Chúa Giáng Sinh một cách long trọng và ấm cúng. Sau thánh lễ, anh em có bữa ăn nhẹ.

- Về nhà cửa: sau những tháng vật lộn với xi-măng, sắt thép, gạch ngói… anh em đã hoàn thành nhà ở, nhà bếp và nhà ăn. Anh em cũng đã dọn sang nhà mới ở, và nổi lửa ở nhà bếp mới. Được sống trong nhà mới, anh em cảm thấy rất thoáng mát và sạch đẹp. Anh em cũng vui mừng vì công trình nhà cửa hoàn thành tốt đẹp. Anh em đang dần dần dọn dẹp mọi vật dụng xung quanh nhà cửa cho ngăn nắp để đón mừng năm mới. Bên cạnh nhà ở, nhà ăn, anh em cũng đã dời nhà nuôi gà, vịt và thỏ ra phía sau nhà bếp mới để cho cả khối nhà ăn khớp với nhau.

- Vườn cây cao su: Sau 9 tháng khai thác cây cao su, bây giờ lá vàng trên cây bắt đầu rụng, đó là dấu hiệu cho thấy rằng mùa cạo mủ đang ở trong giai đoạn cuối. Khi cây cao su rụng lá hết, thì cây sẽ được nghỉ khoảng 3 tháng và công nhân cũng nghỉ cạo trong thời gian này. Vì nghỉ cạo mủ sát tết, nên ăn tết xong là anh em sẽ thổi lá và quét lá để phòng ngừa chị lửa nổi giận.

Nhìn chung, trong thời gian qua công việc nặng nhất của anh em là làm nhà mới, giờ đây,

nhà mới đã hoàn thành, anh em chuẩn bị bước vào công việc vườn cây. Anh em sẽ quy hoạch thế nào để có một vườn cây tươi tốt và đem lại hiệu quả cao.

Trên đây là vài sự kiện về cộng đoàn Sông Bé, xin hẹn gặp lại anh chị em trong bản tin sau.

Tin Cộng Đoàn Cầu Ông Lãnh

Bữa tiệc tình yêu tại Giáo xứ Thánh Antôn

I. Thương quá quí bạn nghèo khổ ơi!

Bữa tiệc Mừng Chúa Giáng Sinh dành cho 120 người khuyết tật, vô gia cư, già cả và neo đơn, trẻ em mồ côi tại nhà thờ thánh Antôn vào tối 23 tháng 12 vừa qua, quả đúng là một "bữa tiệc tình yêu". Bữa tiệc kỷ niệm Tình Yêu Thiên Chúa dành cho trần gian khi sai Ngôi Lời đến ở giữa loài người; bữa tiệc chia sẻ niềm vui giáng sinh của anh chị em giáo xứ Antôn đối với những người nghèo khổ nhất.

Ngày hôm ấy, ông Anh mặt trời vừa khép mắt chưa đi vào giấc ngủ sâu, cũng như cái giờ "hẹn hò nhau" để chia sẻ tình yêu Thiên Chúa chưa đã đến, thế mà các ông bà, cô bác, anh chị em thân thương của "Bà Chúa nghèo" đã lần lượt rủ nhau kéo về nhà thờ thánh Antôn, trên gương mặt ai cũng rạng rỡ niềm vui sướng và tự hào.

II. Tình yêu không thể chỉ nói bằng lời nói thôi.

Tình yêu cần phải được thể hiện bằng việc làm cụ thể nữa.

Được biết, muốn có một bữa tiệc tình yêu này, cha sở và Hội đồng Mục vụ đã chuẩn bị trước cả tháng. Mỗi người một tay để tiếp đón những người nghèo với lòng trân trọng nhất. Cha sở lưu ý: "Có những người nghèo trong đời chưa bao giờ được ai mời, chưa bao giờ được ngồi dự tiệc. Chúng ta hãy trân trọng chia sẻ với họ niềm vui của Con Thiên Chúa ở cùng chúng ta". Mỗi người nghèo được gởi tặng một thiệp mời trang nhã, có ghi số thứ tự để bắt thăm quà giáng sinh. Ngay từ đầu Mùa Vọng, cha sở đã thông báo rộng rãi cho toàn thể giáo dân để mỗi người chuẩn bị một món quà dâng Chúa Hài Đồng. Một hôm, một bà mẹ trẻ đã dẫn hai con nhỏ tới gặp cha sở để hai con trao cho cha số tiền mà hai con đã tiết kiệm được khi nhịn ăn để

chia sẻ với người nghèo, một em gởi 35 ngàn, một em gởi 45 ngàn. Món tiền vĩ đại của "bà goá".

Quả thực, như Chúa nói: "Người nghèo thì bên cạnh anh em lúc nào cũng có" (Ga 12,8), 120 thiệp mời chẳng thấm vào đâu so với đám đông lầm than, vất vưởng. Một nửa số thiệp được gởi đến những nhóm người nghèo mà Hội đồng mục vụ đã khảo sát hay được giới thiệu. Số còn lại cha sở phát cho bất cứ người nghèo nào lanh chân lẹ tay đến với giáo xứ vào ngày thứ hai Chúa nhật I Mùa Vọng. Chỉ trong vòng một tiếng, 60 phiếu hết sạch. Nhiều người ra về tay không.

Các chị trong Ban Hội Đồng Mục Vụ giáo xứ đã cùng nhau tính toán chi li mọi thứ và ngay sáng ngày 22 tháng 12 các chị đã lo chuyên chở nồi niêu xoong chảo cùng các thứ lỉnh kỉnh khác vô nhà bếp của tu viện Phanxicô, để rồi sáng sớm ngày 23 tháng 12, các chị đi chợ để mua hàng tươi sống về mà lo nấu nướng. Một ngày các chị gần như không biết đói, không nghỉ trưa. Một ngày đầy khói lửa, hăng say và sẵn sàng hy sinh công sức vì người nghèo, cho người nghèo. Sự hy sinh ấy thật đáng cho mọi người tỏ lòng biết ơn và rất xứng đáng để Chúa Hài Nhi Giêsu ghi công các chị trên nước Thiên Đàng.

Cùng đồng hành với các chị trong bếp của cái ngày 23 tháng 12 ghi dấu ấn khó phai này, ở trong phòng khách của cha sở, ở ngoài sân nhà thờ, những anh, những chị, những trái tim cùng nhịp đập yêu thương nối kết nhau, chia nhau chu toàn tốt đẹp các công việc được cha sở chỉ đạo. Người thì chuẩn bị quà, người thì xếp bàn ghế, ly chén.

Ngay trên sảnh nhỏ trước mặt nhà nguyện, và trước tượng đài Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ của Chúa Giêsu, dưới chân Thánh Cả Giuse, hôm nay nổi bật 12 chiếc bàn tròn, mỗi bàn 10 phần ăn, trên mặt bàn phủ chiếc khăn màu đỏ thẫm. Bên trên chiếc khăn trải bàn, 10 cái chén màu trắng, 10 đôi đũa, 10 cái muỗng, 10 cái ly thủy tinh trong veo được sắp xếp đẹp mắt như những cụm bông hoa. Mỗi một cụm bông hoa, dành cho một người, bông hoa hứa hẹn cho nhiều nhụy ngọt, chính là thức ăn nấu rất khéo tay của các chị làm bếp.

Màu đỏ thẫm là màu thường dùng trong các tiệc cưới. Tiệc cưới hôm nay có Chú Rể là Ngôi Hai Thiên Chúa, vô hình mà hiện diện, đi bên cạnh Cô Dâu là 120 người nghèo xinh đẹp trong ánh mắt yêu thương của Chúa Cha. Tập thể Cô Dâu này đã được Thiên Chúa thương yêu và tuyển chọn cách riêng, để họ tận hưởng những món ăn ngon, tận hưởng tình Chúa, tình người. Không hẹn không hò, nhiều anh chị em giáo dân, già trẻ lớn bé, đã tình nguyện tới làm người phục vụ cho những anh chị em kém may mắn hơn mình.

Về chứng kiến tiệc vui người nghèo đêm nay có 5 vị khách quý nằm trong Hội Bác ái Caritas, gồm hai Soeurs Dòng FMM, anh Nghĩa (Trưởng Caritas Hạt Sài Gòn) và hai thành viên thuộc giáo xứ Chợ Đũi và Vườn Chuối. Cả 5 vị này cũng tỏ ra rất thích thú khi được cùng anh chị em trong họ đạo nhà xúm nhau khiêng xe lăn và dìu dắt người tàn tật người già yếu tới chỗ ngồi ổn định.

Sau khi ông bà cô bác anh chị em thân thương của "Chúa nghèo" đã đến đông đủ và đã đi vào trật tự, cha sở giáo xứ thánh Antôn trong chiếc áo Dòng màu nâu, bước lên sân khấu được bố trí ngay trước nhà nguyện để trân trọng tuyên bố lý do: bữa tiệc tình thương, bữa tiệc của niềm vui, bữa tiệc chia sẻ. Tiếng hoan hô, tiếng vỗ tay rền vang góc phố của con đường Phan Văn Trường. Chắc hẳn Chúa Giêsu Hài Đồng cũng đang mở đôi mắt tròn xoe, âu yếm nhìn mọi

người đang hiện diện.

Trên mỗi bàn là 3 món ăn đầy ắp, món gỏi chua ngọt củ hũ dừa, món ra-gu bò, món cơm Dương Châu. Có món ăn không hết, người nghèo xin bao nylon gói lại mang về, chia sẻ cho người nhà. Lại còn có món tráng miệng là 05 ổ bánh Noel nhìn rất hấp dẫn nữa.

Dù các anh chị em trong Hội Đồng Mục Vụ giáo xứ ai cũng mệt "phờ râu" hết, anh chị em vẫn mở màn đêm văn nghệ "cây nhà lá vườn" bằng bản thánh ca "Tiếng Chuông Sinh Nhật"! Tiếp theo cô MC lần lượt giới thiệu các tiết mục giúp vui do ca đoàn và các em thiếu nhi giáo xứ thánh Antôn lần lượt trình diễn. Tiết mục nào cũng đã được tập dợt trước đó rất công phu. Vậy là, các vị khách thân thương của "Chúa nghèo" – Chúa Tình Yêu, vừa được ăn uống no nê, vừa được thưởng thức tiếng nhạc, lời ca, điệu múa, mục đích không phải phục vụ vì nghệ thuật, mà vì tình yêu thương chan hòa giữa nhau, không phân biệt giai cấp trong xã hội, vì bất cứ ai cũng là anh chị em trong một nhà, con của Đấng Toàn Năng, người em của Đấng là Emmanuel, đang ở giữa chúng ta.

Có lẽ tiết mục rộn ràng vui vẻ nhất là tiết mục Rút Thăm Trúng Thưởng. Tổng cộng có 30 giải thưởng, 03 giải đặc biệt, 10 giải khuyến khích và 17 giải an ủi. Anh Chủ Tịch Hội Đồng giáo xứ đứng ôm thùng phiếu số, cha sở một tay cầm micro, một tay bốc thăm, hô to số trúng thưởng…Quả là những giây phút vừa hồi hộp, vừa mừng vui của các bạn nghèo may mắn.

Chưa hết đâu nhá, mỗi người còn được ân cần phát cho một phần quà để mang về nhà nữa. Qùa của từng người gồm có: 05 ký gạo, nửa ký đường cát trắng, một chai nước tương, một chai nước mắm, 1 chai dầu ăn, một bịch muối. Sau khi nhận quà từng nhóm một được mời ngồi trước Hang Đá Bêlem để chụp hình lưu niệm.

III. Còn đó con đường Chúa sai chúng ta đi

Bữa tiệc liên hoan đã khép lại, nhưng dấu ấn tình yêu dành cho người kém may mắn thì mãi còn đó. Còn đó mãi lời Cám Ơn. Còn đó mãi lời giã từ đầy lưu luyến. Còn đó mãi ánh mắt nụ cười khi cảm nhận được tình yêu. Còn đó mãi bóng dáng bước đi khập khiễng ra về của người khuyết tật, người neo đơn già yếu…

Và, vâng! Hãy còn đó những con đường dài mà Chúa muốn sai chúng ta đi.

Tin Cộng Đoàn Pleiku

Liên, OFM Pleiku

Kính chào tất cả Anh Em,

Anh Em miền truyền giáo Pleiku xin chia sẻ với tất cả Anh Em một vài thông tin và sinh hoạt của Anh Em miền Tây Nguyên. Hiện nay, cộng đoàn Thừa Sai Pleiku gồm: 10 anh em (6 cha và 4 thầy), ở 6 nhà (Vườn Mít, Nhà Tiền Tìm Hiểu, Iato, Xêđăng, H'neng và Lệ Cần); phục vụ cả người Kinh và 3 sắc tộc (Jrai, Bana và Xêđăng) trên địa bàn 3 huyện (Giarai, Chư Păh và Đăkđoa) chiều dài khoảng 100 km (từ Hà Lòng đến Iakrái); nói 3 thứ ngôn ngữ dân tộc (Jrai, Bana và Xêđăng); gồm 4 giáo xứ chính thức (Lệ Cần, H'neng, Iato và Biển Hồ) và 2 giáo xứ chưa chính thức (Hiếu Đức và Hiếu Nghĩa); 5 giáo họ biệt lập (IaYok, Chư Hậu, Hà Lòng, Suối Đục và Iakha); 51 làng dân tộc có người Công Giáo (Giarai 40, Đăkđoa 10, Xêđăng 1). Đó là một vài con số cụ thể. Sau đây, xin chia sẻ với tất cả Anh Em một vài sinh hoạt trong dịp Giáng Sinh và Tết nguyên đán cũng như một vài dự tính gần của Anh Em.

1. Giáng sinh 2011.

Trong dịp Giáng Sinh này, cộng đoàn Pleiku đã nhận được nhiều sự ưu ái của Anh Em trong Tỉnh Dòng. Cụ thể, anh Phanxico Xavie Phó Đức Giang, anh Gioan Baotixita Trần Khắc Du và anh Phêrô Nguyễn Văn Khoan đã đến để chia sẻ công tác mục vụ, đời sống huynh đệ và cảm thông với cuộc sống còn nhiều thiếu thốn của Anh Em miền truyền giáo trong dịp Giáng Sinh vừa qua.

Trước Giáng Sinh một khoảng thời gian ngắn, Anh Em phải bận rộn với những hoạt cảnh Giáng Sinh cho các giáo xứ người Kinh và các điểm truyền giáo của các làng dân tộc, gần tới ngày Giáng Sinh lại lo cho người dân tộc từng bộ tượng Chúa Hài Đồng và những dợi dây đèn nháy. Trong ngày Giáng Sinh, Anh Em tổ

chức cho họ vui chơi Giáng Sinh, ăn uống và nhảy múa. Giáng Sinh được người dân tộc Công Giáo coi là một lễ lớn của họ nên vào dịp này họ đều tổ chức ăn mừng. Vì thế, các Anh Em phụ trách các làng đều phải tìm kiếm một ít kinh phí giúp họ thể hiện niềm vui Giáng Sinh và tính cộng đồng làng. Có nơi thì Anh Em giúp họ một ít tiền để họ tự tổ chức, có nơi thì Anh Em cùng tổ chức với họ hay tổ chức cho họ. chẳng hạn như tại vùng Xêđăng, nơi anh Vinh Sơn Trung đang phụ trách, Anh đã mua 70 con vịt và 2 tạ bún để cả làng cùng vui Giáng Sinh.

Những làng ở vùng Đakđoa thì Anh Em giúp họ một ít tiền tượng trưng để họ có thể tự tổ chức. Hầu hết các làng đều làm các món truyền thống như cơm lam (nếp ngâm và bỏ vào ống tre tươi, rồi đốt lửa lâu giờ cho tới khi gạo nếp chín), gà nướng và rượu cần. Họ vui Giáng Sinh cùng với những điệu múa (Suang) truyền thống của họ. Riêng tại làng Bla (anh Hữu Chi coi sóc) thì có chút đặc biệt hơn so với các làng khác. Đó là thiếu nhi và thanh niên tổ chức cắm trại hai ngày 24 và 25. Trong hai ngày cắm trại này, các em được vui chơi và thi đua những trò chơi dân gian truyền thống, nhảy sạp, múa và diễn hoạt cảnh Giáng Sinh. Trong khi đó, những người lớn thì cùng nhau làm thịt một con bò ngay tại sân vườn nhà nguyện để cả làng cùng nhau chia sẻ niềm vui Giáng Sinh.

Nhìn chung, cả người Kinh và người dân tộc đều thể hiện sự hài lòng và niềm vui Giáng Sinh trên khuôn mặt của họ. Đó là vài nét về dịp Giáng Sinh 2011 vừa qua. Thế thì cái tết Nhâm Thìn này có gì đặc biệt không ? Mời Anh Em cùng lướt qua vài điểm về cái Tết của Anh Em trên Tây Nguyên.

2. Tết trên Tây Nguyên

Để chia sẻ với những người nghèo, hầu hết Anh Em ở các điểm truyền giáo đều lo những phần quà để chia sẻ với anh chị em (cả Kinh và dân tộc) trên địa bàn mà mình phụ trách. Một số nơi như H'neng và Lệ Cần tổ chức mừng thọ cho những người từ 75 tuổi trở lên vào ngày mùng 2 Tết.

Đối với những người dân tộc (Bana, Jrai và Xêđăng), họ không coi Tết là ngày của họ và họ chẳng ăn Tết như người Kinh cho dù Tết là ngày chung của tất cả mọi người sống trên đất Việt. Tuy nhiên, Anh Em cũng tranh thủ thời gian những ngày Tết để đi thăm viếng họ và chia sẻ đời sống với họ. Có nơi, Anh Em tổ chức cắm trại hay đá banh cho những người trẻ.

Đặc biệt, để bảo tồn bản sắc văn hóa Kồng Chiêng Tây Nguyên, một nền văn hóa độc đáo, văn hóa phi vật thể được Unesco công nhận năm 2002, giúp người bản xứ không những duy trì các thể loại Đánh Kồng Chiêng, Suang (múa), Hri (hát, hát đối) cổ truyền nhưng còn giúp họ sáng tạo ra những điệu xoang, Hri mới làm phong phú hơn cho nền văn hóa này và tạo sân chơi lành mạnh cho mọi người trong những ngày đầu xuân, tại vùng Đakđoa, Anh Em có một ngày hội Kồng Chiêng Tây Nguyên từ 7 giờ sáng đến 4 giờ 30 chiều ngày mùng 4 Tết (nhằm ngày 26.01.2012). Đây là một ngày mang tính văn hoá dân tộc với nhiều tiết mục thi đua và các giải thưởng hấp dẫn. Bà con nhiều làng đã háo hức chờ đến ngày hội này. Đây là lần đầu tiên Anh Em chúng ta tổ chức ngày văn hoá cho họ. Đó là một vài sinh hoạt của Anh Em trong dịp đón chào Xuân mới Nhâm Thìn. Tiếp theo, xin chia sẻ cùng tất cả Anh Em xa gần một vài sinh hoạt của Anh Em miền truyền giáo trong năm tới.

3. Những dự tính gần

Trong năm tới này, Anh Em Pleiku sẽ có một vài sinh hoạt sau đây:

- Đào tạo giáo lý viên cho người dân tộc: Nhằm mục đích đào tạo nhân sự để dạy giáo lý cho con em người dân tộc đã theo đạo vì hiện nay số giáo lý viên dân tộc còn quá ít ỏi và để có được những "nhà truyền giáo bản địa", Anh Em miền Đakđoa sẽ tổ chức đào tạo giáo lý viên cho người dân tộc sau Tết Nhâm Thìn. Mỗi tuần học một buổi chiều Chúa Nhật từ 1 giờ 30 đến 4 giờ 30. Chương trình dự tính sẽ kéo dài một năm, gồm các môn học: Kinh Thánh, giáo lý, phương pháp sư phạm, kỹ năng sinh hoạt, nhạc lý sơ cấp, phụng vụ và các phương pháp cầu nguyện. Chương trình có sự cộng tác của các thầy Lasan, các dì Mến Thánh Giá và các dì dòng Ảnh Đức Mẹ Làm Phép Lạ (các dì người dân tộc, cđ Plei Groi).

- Bồi dưỡng kiến thức cho các chức việc: Hàng năm, khoảng sau Tết âm lịch, Anh Em miền truyền giáo Pleiku tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức về Kinh Thánh, giáo lý, phụng vụ…cho các chức việc người Kinh cũng như người Dân Tộc, hai tuần học một ngày tại thành phố Pleiku. Khoá học này được kết thúc vào đầu mùa Vọng hàng năm. Năm nay, khóa học này cũng dự kiến sẽ mở sau Tết.

- Sửa sang và làm mới một vài nhà nguyện: Hiện nay, một vài nhà nguyện trong các làng Anh Em đang giúp đã xuống cấp và không thể sử dụng được nữa như làng Kutong, Bôyố... Bên cạnh đó, còn nhiều làng chưa có nhà nguyện như làng Yam(IaKha), PlơiTôt, PlơiJek, K'Rung (IaGrai), làng Ngol (Đăkđoa)… Trong năm tới đây, Anh Em cần sửa sang một vài nhà nguyện đã hư hại và làm mới cho một vài làng chưa có nhà nguyện. Tuy nhiên, cái khó khăn nhất của Anh Em hiện nay vẫn là kinh phí. Xin các Anh Em xa gần cùng ủng hộ Anh Em miền truyền giáo này về tinh thần cũng như vật chất nếu có thể.

- Xây dựng nhà thờ giáo xứ Lệ Cần: Nhà thờ Lệ Cần, nơi anh Hữu Chi đang quản xứ, đã được xây dựng từ năm 1958. Hiện nay, nhà thờ đã xuống cấp, hư hại năng nề, dột khắp nơi ngay cả trên bàn thờ. Có thể nói, đây là một thánh đường "ngàn sao". Cộng đoàn đang tìm cách xây lại ngôi thánh đường này. Hiện nay, đã có bản vẽ với con số kinh phí thật khiêm tốn, chỉ có 1,6 tỉ. Tuy nhiên, cái khó khăn đầu tiên của Cộng Đoàn vẫn là tiền đâu ? Chúng tôi biết rằng chẳng ai thích thú gì khi nghe điệp khúc "đầu tiên" này nhưng vì đó là điều khó tránh khỏi nên một lần nữa, kính xin Anh Em, nếu có thể thì ủng hộ chúng tôi bằng cách này hay cách khác và ít nhất là lời cầu nguyện. Có thể sau Tết, anh Liên sẽ về nhà Lệ Cần để ủng hộ tinh thần anh Chi trong việc xây dựng nhà thờ.

Trên đây là một vài thông tin xin chia sẻ cùng tất cả Anh Em trong Tỉnh Dòng, những chia sẻ này mang tính chủ quan và rất giới hạn. Xin các Anh Em trong Tỉnh Dòng thêm lời cầu nguyện cho chúng tôi, những người truyền giáo nơi vùng khó khăn và thiếu thốn nhiều mặt, để chúng tôi luôn biết hy sinh cho những người nghèo khổ, bất hạnh và nhất là những người dân tộc, đồng thời luôn biết yêu thương bằng trái tim của Chúa và phục vụ bằng đôi tay của Chúa. Nguyện xin Chúa luôn ở cùng và chúc lành cho tất cả Anh Em.

Vui Xuân

Mai, Đào nở rộ trên cành,
Cùng muôn chim Én dệt thành Mùa Xuân.
Lòng người phấn khởi vui mừng,
Đồng thanh cất tiếng tưng bừng hoan ca.
Mọi người vui sống an hòa,
Ở trong tình mến của Cha nhân lành.
Cùng nhau tích cực đấu tranh,
Loại trừ thù hận, thực hành yêu thương.
Quyết tâm đi đúng con đường,
Giê-su Đức Chúa khai trương trên đời.
Khi Ngài xuống thế làm người,
Chung chia thân phận, cuộc đời phàm nhân.
Ngõ hầu cứu độ muôn dân,
Là cho tất cả chung phần vinh quang.

Chúc Xuân

Xuân về ta chúc cho nhau,
Mọi người vui sống, khổ đau chẳng còn.
Nghĩa tình giữ mãi sắt son,
Chính nhờ biết sống vuông tròn chữ "thương".
Trở thành như một tấm gương,
Vừa trong, lại sáng con đường thiện chân.
Nhờ luôn chăm chỉ thực hành,
Bao điều thiện hảo tín thành thẳng ngay.
Giúp cho xã hội đổi thay,
Cuộc đời nhân thế đẹp hay mọi đàng.
Vũ hoàn tràn ngập bình an,
Xác hồn người thế đầy tràn thánh ân.
Cuối đời tất cả chung phần,
Vinh quang phúc lộc trong thành thiên cung.

Hai Tê Miệt Vườn

Trans PSTT - GTPS

*(Được sự giúp đỡ và cộng tác của quý Cha Thầy Dòng I, HĐĐ/PSTT/QG đã tổ chức Khóa Tập huấn cho khoảng hơn 100 ACE PSTT và GTPS hữu trách cùng một số các vị Trợ Úy, từ ngày 27 – 30.11.2011 tại Nhà Tĩnh tâm Đamianô Thủ Đức. Nội dung xoay quanh công tác Phúc âm hóa, Huấn luyện và Trợ úy trong Dòng PSTT, cũng như chia sẻ về hiện trạng GTPS QG hiện nay. Xin hết lòng cảm ơn sự ưu ái hỗ trợ của quý Cha Thầy Dòng I, đặc biệt Thầy Phêrô Phụ tá TUQG, quý Cha Gioan TC, Gioan Bosco, Gioan Baotixita và quý AC PSTT đã giúp chia sẻ những bài học cho ACE, cũng như tất cả các tham dự viên đã tích cực tham dự và đóng góp nhiều ý kiến thực tế cho Gia đình PSTT và GTPS chúng ta. Sau đây, xin được gởi đến Báo Chia Sẻ một bài liên quan tới công tác Huấn luyện đã được Chị UVQT trình bày trong Khóa Tập huấn – **Elisabeth Thu Vang**, TKQG)*

.

THẾ NÀO LÀ HUẤN LUYỆN THEO TINH THẦN KITÔ GIÁO và cách riêng THẾ NÀO LÀ HUẤN LUYỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI PHAN SINH TẠI THẾ CHÚNG TA

Benedetto Lino, OFS
(Ts G.P Nguyễn Gia Thịnh, OFM chuyển ngữ)

1. Huấn luyện là gì?

Công việc huấn luyện có thể được hiểu như là *hành động để tạo nên một hình thể hoàn chỉnh*. Người Phan Sinh "dấn thân đi theo lối sống Phúc Âm". Trong tiếng La-tinh, "lối sống" hay "thể thức sống" ấy được gọi là *forma vitae* (khuôn mẫu đời sống).

Phúc Âm là khuôn mẫu đời sống. Vậy Phúc Âm là gì?

Phúc Âm là Tin Mừng của Thiên Chúa. Ngài tỏ cho chúng ta biết Ngài là vị Thần yêu thương vô cùng. Ngài ban chính mình Ngài cho chúng ta trong Con của Ngài. "Thiên Chúa đã yêu thế gian đến mức ban chính Con Một của Ngài" (Ga 3,16). Chính vì vậy Phúc Âm là sự *hiển linh* của Đức Giêsu Kitô,

Sống theo khuôn mẫu Phúc Âm cũng là *sống theo khuôn mẫu Chúa Kitô.*

Đối với người kitô hữu chúng ta, công việc huấn luyện tập trung vào việc *TRUYỀN THỤ VÀ TIẾP NHẬN khuôn mẫu Chúa Kitô*, *Con Người toàn vẹn*, phù hợp với ý định của Thiên Chúa đối với mỗi người chúng ta, phù hợp với ơn gọi Ngài định cho chúng ta.

2. «Chúng ta phải bắt đầu lại từ Chúa Kitô» (1)

Chúa Kitô là sách Sự Sống. Chúa Giêsu Kitô là Cẩm Nang Huấn Luyện của chúng ta (THC, điều 10).

Do đó, khi nói về huấn luyện, nhất thiết cần phải nhớ và nhắc nhở người khác rằng chúng ta phải luôn BẮT ĐẦU LẠI TỪ CHÚA KITÔ!

Tất cả mọi quá trình huấn luyện trong Kitô giáo đều phải nhìn lên Chúa Giêsu là vị

Thầy Tối Cao, Đấng đã đích thân huấn luyện các tông đồ và môn đệ của mình.

Chính Ngài đã chỉ cho chúng ta phương pháp: "Hãy đến mà xem" (Ga 1,39), "Thầy là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống" (Ga 14,6). Cách làm của Ngài là khuôn mẫu bắt buộc đối với mọi người làm công tác huấn luyện.

Thánh Phanxicô Átxidi đã hiểu thấu đáo phương pháp ấy. Điều này tỏ lộ trong lời ngài trăn trối với anh em lúc lìa đời: "Tôi đã làm hết bổn phận của mình; xin Chúa Kitô dạy cho anh em biết bổn phận của anh em" (2).

Trọng tâm của hành trình huấn luyện Kitô giáo nằm ở việc gặp gỡ Chúa Giêsu Kitô sống động: Ngài là con đường.

Hành trình huấn luyện Phan sinh phải là một ngôi trường trong đó chúng ta dạy và được dạy luôn luôn bắt đầu lại từ Chúa Kitô, giống như Phanxicô. Bất kể chúng ta hiện đang ở giai đoạn huấn luyện nào!

3. Các vấn đề lớn trong công tác huấn luyện ngày nay

Công việc huấn luyện đang tiến hành hiện nay hầu như ở tất cả mọi nơi không qui chiếu đủ về điều cốt yếu để hình thành những Kitô hữu 100% giống như Chúa Kitô, theo cách Phanxicô đã nên giống Chúa Kitô.

Công việc huấn luyện có vẻ như đong đưa giữa hai thái cực: một đàng quá chú trọng đến các phương pháp và nội dung nặng phần tri thức, trong khi nói chung khá hời hợt trong những gì liên quan đến các khía cạnh hiện sinh và thiêng liêng; đàng khác, trong nhiều trường hợp, chỉ dừng lại ở mức đạo đức sùng mộ.

Khó mà gặp được những thành quả đáng kể của công việc huấn luyện, đặc biệt trong chiều hướng một cuộc hoán cải hay thay đổi chân thật hướng về một cuộc sống theo khuôn mẫu Chúa Kitô. Đấy là lối sống duy nhất giúp chúng ta hoàn thành dự định muôn đời của Đức Chúa Cha: *Thông phần vào sự sống Thần Linh.*

Chúng ta thường tự hài lòng với việc học một số điều và dừng lại ở việc "tham gia lỏng lẻo", thiếu một căn tính mạnh mẽ và không có ý thức trách nhiệm đích thực. Trong khi học được rất nhiều điều (đa số là các khái niệm), nhưng xem ra *không có gì thay đổi cách thiết thực trong đời sống chúng ta*! Chúng ta vẫn thường có cảm giác, mặc dù đã trải qua nhiều năm, mọi sự đều chỉ lướt qua bề mặt, không để lại được bao nhiêu dấu tích nơi chúng ta.

Trong huấn luyện, cần phải tránh đề cập đến các vấn đề tri thức phức tạp cho đến khi và với điều kiện đã chắc chắn lập được một mối tương quan bản thân đích thực với Chúa Giêsu Kitô, tức là đã thực sự hoán cải. Vẫn còn bất cập nếu chỉ học để biết những gì chúng ta cần biết về Chúa Giêsu Kitô.

"… Cũng như đối với các môn đệ đầu tiên trên đường đi đến Xêdarê Philippi, đối với mỗi thế hệ, đối với mỗi người trong chúng ta, Đức Giêsu đều buộc phải trả lời hai câu hỏi gắn liền với nhau. Câu hỏi thứ nhất không quá khó, theo nghĩa không buộc chúng ta tự bộc lộ quá nhiều: "Người ta bảo Thầy là ai? (Mc 8,27); nhưng câu hỏi thứ hai đẩy chúng ta vào chân tường: *"Còn anh, anh bảo Thầy là ai?" (Mc 8,29).*

"Đây là câu hỏi có tính quyết định cho cuộc đời chúng ta. Đức Giêsu không hỏi chúng ta: 'Các sách thần học, hay các sách giáo lý nói gì?' Ngài cũng không hỏi: 'Phúc Âm nói gì?' Nhưng khởi đi từ Phúc Âm, Ngài chờ đợi một câu trả lời tự thân từ phía chúng ta. … Không ai có thể trả lời thay cho ai được" (R. Etchegaray, *Jésus, vrai homme, vrai Dieu*, tr. 11-12).

Khi Đức Giêsu gọi các môn đệ đầu tiên, *Ngài không chọn trong số "những người khôn ngoan", những học giả, nhưng lại chọn trong số những người thân phận thấp hèn.* Ngài chọn những con người rất bình thường, những người thuyền chài. Tuy thế, Ngài vẫn chọn họ để làm *những người huấn luyện* cho toàn thế giới!

Đức Giêsu không tìm kiếm những người có văn hóa trí thức sâu rộng ở trong giai đoạn khởi đầu này, *nhưng Ngài tìm kiếm những người đã thực sự hoán cải tâm hồn. Ngài muốn biết chắc rằng những người ấy yêu mến từ trong đáy sâu tâm hồn*. Rồi sau đó, Ngài sẽ ban Thần Khí của Ngài để hướng dẫn họ đến Chân Lý toàn vẹn (Ga 16,13).

Chúa Phục Sinh, trước khi rời bỏ trần gian, đã ba lần hỏi Phêrô cùng một câu: "Simon, con ông Giôna, anh có yêu mến Thầy hơn những người khác không? Simon, con ông Giôna, anh có yêu mến Thầy không? Simon, con ông Giôna, anh có yêu mến Thầy (= *anh có thực sự quan tâm đến Thầy không?*) Hãy chăn dắt các chiên của Thầy" (Ga 21,15-17).

Đáng lưu ý là điều Đức Giêsu hỏi được diễn tả trong tiếng Hy Lạp bằng động từ (agapao) có

nghĩa là "yêu mến" và Phêrô luôn trả lời bằng động từ *(phileo)* cũng có nghĩa là "yêu mến" nhưng nặng về khía cạnh "quan tâm lo lắng" nhiều hơn. Cuối cùng thì Đức Giêsu cũng bằng lòng (3).

Như tôi đã nói ở trên, ngoại trừ một số trường hợp hiếm hoi, các Huynh đệ đoàn chúng ta thường vẫn hay rơi vào một trong hai thái cực: hoặc chỉ chú trọng đến các việc đạo đức nhưng không có đường lối nhất quán, hoặc chỉ chú trọng đến hiểu biết trí thức mà không lưu ý đến đời sống thiêng liêng. Tiếc thay cả hai cách tiến hành này đều không đưa chúng ta đến đâu.

Tuy nhiên không chỉ riêng các Huynh đệ đoàn của chúng ta mới có tình trạng này. Đấy là một hiện tượng khá phổ biến trong Giáo Hội. *Chúng ta có cảm tưởng là chỉ cần "tìm hiểu" và học một số điều, và kể như thế là xong chuyện. Kết cục là chúng ta có một số người có thể dạy vài kiến thức, nhưng liệu những người ấy có thể truyền thụ một đức tin sống động cụ thể, những cảm xúc có sức lôi cuốn, những xác tín thâm sâu vượt trên lãnh vực tri thức thuần túy hay không?*

"… Ngày nay, khi đọc một số tài liệu do các sử gia, thần học gia hoặc các học giả chú giải Kinh Thánh, tôi có cảm tưởng Đức Giêsu Kitô được đem ra mổ xẻ để làm đối tượng cho những bài dạy về cơ thể học. Qua những bài viết ấy hầu như không thể nhận ra con người sống động của Ngài như là "Thiên Chúa thật và người thật" (R. Etchegaray, *Jésus, vrai homme, vrai Dieu*, tr. 13).

4. Trọng tâm và mục tiêu của công việc huấn luyện

Việc huấn luyện mà một người làm công tác huấn luyện cần phải thực hiện, đó là truyền lại một cách sống động và có sức thuyết phục:

- đức tin,

- kinh nghiệm tự thân khám phá sự hiện diện của Thiên Chúa, một kinh nghiệm đã biến đổi chúng ta thành những thụ tạo mới,

- những chân lý đã mở mắt tâm hồn và đã đem lại ý nghĩa tối hậu cho cuộc đời chúng ta,

- kinh nghiệm sống nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Kitô, kinh nghiệm ở lại trong Ngài và được Ngài ở lại trong chúng ta,

- kinh nghiệm về vẻ đẹp và niềm vui trong ơn gọi chung của chúng ta,

- lòng mong ước thiết tha thực hiện dự định của Thiên Chúa đối với chúng ta.

Cần phải nhìn thật kỹ vào gương Thầy Chí Thánh. Ngài là điểm qui chiếu duy nhất có giá trị và không thể thay thế.

Ngài gọi một số người (thân phận khiêm tốn và chất phác). Những con người ấy đi theo Ngài và chia sẻ mọi sự với Ngài. Từng bước, Đức Giêsu dạy cho họ các điểm căn bản của Mạc Khải Thiên Chúa.

Ngài dùng những hình ảnh đơn sơ và trực quan, lấy từ cuộc sống hằng ngày, qua đó cho chúng ta thấy không thể có sứ điệp nếu không có sự tiếp thu.

Ngài cũng cho chúng ta thấy vẫn có thể truyền thụ những sự thật rất thâm sâu mà không dùng đến ngôn ngữ phức tạp và tối tăm.

Chắc chắn là các môn đệ đã hiểu một số điều nhưng họ chưa có thể tách mình hoàn toàn khỏi các giáo huấn truyền thống. *Họ yêu mến Thầy của họ, nhưng mặc dầu đã bỏ mọi sự để đi theo Thầy, họ vẫn chưa sống trong một mối tương quan thân mật đích thực với Ngài. Phải có một sự đảo lộn hoàn toàn trong cuộc sống của các môn đệ qua việc Đức Giêsu chịu chết và sống lại, một biến cố làm họ mất hết mọi điểm qui chiếu (4). Khi ấy họ mới có thể nội tâm hóa và lãnh hội được hết những gì họ đã học.*

Về phía các ứng sinh muốn gia nhập Dòng và bắt đầu quá trình huấn luyện, tất cả đều đã là Kitô hữu. Họ đã được truyền dạy những kiến thức căn bản. Chúng ta có thể ví họ như các môn đệ trước khi Chúa Giêsu chịu chết. Họ cũng đã học nhiều điều nhưng có lẽ họ chưa thực sự hiểu.

Vì lý do này, một nền huấn luyện xứng danh trước hết phải giúp cho các ứng sinh nối kết được một mối tương quan thân mật và sống động chân thật với Chúa Giêsu. Đấy là mục tiêu đầu tiên.

Một khi đã đạt mục tiêu này, tất cả những gì họ sẽ học sau này đều tự nhiên qui hướng về Chúa Giêsu Kitô.

5. Công việc huấn luyện Phan sinh

Huấn luyện Phan sinh là xây dựng hình thể mẫu mực của Chúa Kitô nơi người thụ huấn, phù hợp với ơn gọi Thiên Chúa ban cho chúng ta là noi gương Thánh Phanxicô đi theo Chúa Giêsu.

Thánh Phanxicô Átxidi đã hoàn toàn nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô, nên *ngài trở thành biểu tượng nổi bật của việc huấn luyện đối với mọi người, nhưng trên hết và một cách thiết thực đối với mọi người Phan sinh*.

Yếu tố thứ nhất trong quá trình huấn luyện của Thánh Phanxicô, lý do chính để xem ngài như là biểu tượng của việc huấn luyện, đó là *mối tương quan cá biệt và tự thân với Chúa Giêsu Kitô, một mối tương quan mang tính triệt để, toàn diện và bền vững.*

Biến cố mạnh nhất trong cuộc đời của Thánh Phanxicô đó là việc Chúa ban cho ngài ơn khởi sự một cuộc đời hoán cải và dẫn đưa thánh nhân đến giữa những người mắc bệnh phong.

Chúng ta cần ý thức rất rõ về thực tại này: Chúa luôn luôn hành động trước. Chính ngài là Đấng ban ơn, là Đấng khởi xướng và hướng dẫn (5). Ngài dẫn dắt để chúng ta làm quen với tác động thánh của Thần Khí, và như Thánh Phanxicô nói, đó là điều chúng ta phải ao ước trên hết mọi sự (6).

Nghệ thuật huấn luyện, hay nói đúng hơn, nghệ thuật của những người làm công tác huấn luyện, là đồng hành và hướng dẫn các anh chị đến điểm gặp gỡ, nơi Đấng giữ quyền chủ động và đưa công việc tới chỗ hoàn thiện là Thần Khí của Chúa.

Cần phải giúp các anh chị thụ huấn thoát ra khỏi bản thân để làm quen với Thần Khí và tác động thánh của Ngài, để Ngài nhào nắn và tạo cho họ một hình dạng mới.

Hành trình huấn luyện Phan Sinh bắt đầu từ việc chiêm ngưỡng hai mầu nhiệm: mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi, một thực tại hiệp thông và tự trao hiến hoàn toàn, và mầu nhiệm Nhập Thể khiêm hạ của Con Thiên Chúa, Đấng đã không níu giữ lấy bất cứ điều gì cho mình, nhưng đã hiến dâng trọn vẹn bản thân vì yêu mến.

Việc chiêm ngưỡng các mầu nhiệm này sẽ dẫn vào một hành trình *từ bỏ chính mình*, tự truất hữu, và kết hợp với Đức Giêsu Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh mỗi lúc một khắng khít hơn.

Điểm khởi đầu của quá trình *đi theo Chúa Kitô (sequela Christi)* luôn luôn phải là việc chiêm ngưỡng. Nếu chúng ta không "thấy" rõ ngay từ bước đầu, sau này sẽ rất khó nhận ra mình có đi đúng hướng hay không.

Vì lý do này, các "bài tập huấn luyện" đầu tiên phải hướng các ứng sinh (những người huấn luyện và những người thụ huấn) đến việc trải nghiệm *"sự phấn khích sôi nổi"* và *"xúc cảm mãnh liệt"* khi đứng trước mầu nhiệm Thiên Chúa hạ mình cách diệu kỳ, một trải nghiệm mạnh mẽ đến mức thúc đẩy họ từ bỏ bản thân để gắn bó toàn diện với Thiên Chúa.

Công việc huấn luyện, và đặc biệt công việc huấn luyện khởi đầu do tính chất căn bản và mô phạm của nó, cần phải lưu ý đặc biệt đến điểm này.

Để gia nhập vào kế hoạch của Thiên Chúa, chúng ta cần phải được Chúa gọi. Và điều kiện tiên quyết để khởi đầu một quá trình huấn luyện, đó là cảm nghiệm rằng ơn gọi là một ơn cho không.

"Công việc đầu tiên đấng vinh phúc Phanxicô khởi sự … không phải là xây một nhà thờ mới; ngài không có ý xây một ngôi nhà mới, nhưng chỉ sửa lại một ngôi nhà cũ. Ngài không phá bỏ nền móng,nhưng xây trên nền cũ…vì không ai có thể đặt một nền móng nào khác ngoài nền móng đã đặt, đó là Chúa Giêsu Kitô *(1Cr 3,11)_(7)*. Thánh Phanxicô không khởi sự một dự án của riêng mình, ngài cũng không dấn thân thực hiện một công việc do sáng kiến cá nhân đề ra và dựa theo các tiêu chuẩn của riêng mình: ngài đặt mình làm người phục vụ công trình của Thiên Chúa.

Ơn tuân phục là dấu hiệu thứ nhất để kiểm chứng xem một ơn gọi có chân thực hay không. Thái độ tuân phục, để cho Chúa hướng dẫn đời mình là một dấu hiệu của ơn gọi, dấu hiệu của một ơn gọi chân chính.

6. Những cột trụ của nền huấn luyện Phan sinh

(thực tế là của mọi nền huấn luyện Kitô giáo)

Cột trụ thứ nhất của nền huấn luyện Phan sinh hiển nhiên là vị trí hàng đầu dành cho việc ***gặp gỡ Chúa Kitô,*** để *có được tư tưởng của Chúa Kitô (x. 1Cr 2,16) (8).*

Cột trụ thứ hai của hành trình Phan sinh là vị trí trung tâm tuyệt đối của ***Lời Chúa và Mình Thánh Chúa***, được nghe và được cử hành với tinh thần chân chính của Hội Thánh.

Cột trụ thứ ba và thứ tư là ***lòng ưu ái đối với người nghèo*** và sự ***ưu tiên dành cho anh chị em cùng tu.***

Đề cương của một nền huấn luyện Phan sinh cần phải ưu tiên dành nhiều thời gian và dành những khoảng thời gian lâu dài để *ở với Chúa,* để thấy, để chiêm ngưỡng và học với Ngài, *để cho mình được ngọn lửa tình yêu đốt cháy, vì đấy là nền tảng của tình huynh đệ và là nguồn sức mạnh để sống như những người tôi tớ hèn mọn, tùng phục hết mọi người (9).*

7. Tình trạng phổ biến của công tác huấn luyện trong các HĐĐ/ PSTT ngày nay

Sau khi đã có dịp gặp gỡ trao đổi với nhiều huynh đệ đoàn địa phương ở nhiều nơi trên thế giới trong 45 năm qua, tôi nghĩ có thể rút ra những kết luận sau:

7.1. Công việc huấn luyện luôn luôn được thực hiện ở cấp các Huynh đệ đoàn địa phương và, tất nhiên, với bất cứ phương tiện nào có thể tìm được tại chỗ. Thông thường các phương tiện ấy không đủ và nhiều khi bất cập. *Rất hiếm khi công việc huấn luyện được thực hiện theo những chương trình rõ rệt, dựa trên những điểm chúng ta vừa nói đến ở trên, và cũng rất hiếm khi lưu tâm đến các đặc tính thực của ứng sinh.*

7.2. Trong suốt những năm tháng sống đời Phan sinh, tôi chưa từng bao giờ gặp một chương trinh huấn luyện đích thực, có hệ thống, ở cấp miền hay quốc gia để "HUẤN LUYỆN NHỮNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN". Bình thường vẫn có những cuộc hội họp về huấn luyện được tổ chức mỗi năm vài lần, nhưng rất ít khi những buổi hội họp ấy có thể được xem như "những trường để huấn luyện những người làm công tác huấn luyện" với những chương trình rõ ràng có thể triển khai một cách có hệ thống trong một khoảng thời gian đủ dài (tối thiểu từ 3 đến 4 năm), và gồm những buổi hội họp thường xuyên để kiểm tra các thành quả đã thu thập.

7.3. Công việc huấn luyện *tại các Huynh đệ đoàn địa phương thường được giao cho những anh chị em tại thế, và trong nhiều trường hợp vẫn giao cho những tu sĩ không được huấn luyện về PSTT hoặc về những vấn đề đặc thù của người giáo dân.*

Những người làm công tác huấn luyện trong Huynh đệ đoàn địa phương thường là những người được các Tu nghị địa phương bầu vào chức vụ "ủy viên huấn luyện", mà không kể đến việc họ có phù hợp và đã được chuẩn bị để làm người huấn luyện hay không. Chúng ta vẫn giữ lối suy nghĩ cho rằng những ai được bầu làm "ủy viên huấn luyện" đương nhiên phải là những người huấn luyện. Nhưng sự việc không nhất thiết như vậy. *Trách nhiệm của những người được bầu làm ủy viên huấn luyện gồm những việc sau: đề ra và triển khai những chương trình phù hợp với nhu cầu của các thành viên và phù hợp với tình hình cụ thể của các Huynh đệ đoàn; trình bày các chương trình với Hội đồng cấp tương ứng để bàn thảo và chấp thuận; thực hiện các chương trình đề ra với sự cộng tác của những người có khả năng, tất nhiên là bao gồm cả những người đã được bầu ra nếu họ làm được. Việc bầu cử tự nó không bảo đảm ơn thông hiểu và khôn ngoan sẽ được ban xuống bởi trời.*

7.4. Việc huấn luyện được thực thi trong đại đa số các Huynh đệ đoàn địa phương trên thế giới đều dựa trên việc truyền thụ một chiều các khái niệm giáo lý, các việc sùng kính đạo đức, các truyện kể và các nhận định chung chung về cuộc đời của Thánh Phanxicô. Việc huấn luyện thường được thực hiện mà không kèm theo một hình thức kiểm tra, một việc phân định ơn gọi đích thực nào. Đa số những người tiến hành các khóa huấn luyện không có một ý niệm chính xác về bản chất và căn tính của Dòng PSTT cũng như của người PSTT.

7.5. Việc huấn luyện ít khi nhắm đến một sự phát triển đích thực, ít khi nhắm đến sự tăng trưởng về mặt tinh thần và một kinh nghiệm sống động về tình huynh đệ và cầu nguyện, ít khi coi đó là những yếu tố nền tảng của việc huấn luyện. Cho dù là có vẻ như đầy đủ hay hời hợt, việc huấn luyện hầu như luôn luôn dựa trên những điều phải học, phải nhớ. Huấn luyện khi ấy nhằm bồi dưỡng trí thức hơn là bồi dưỡng con người "toàn diện" trong hành trình hoán cải. *Danh từ "hoán cải", áp dụng cho hành trình cá nhân của các ứng sinh, rất ít khi được nhắc đến trong việc huấn luyện và lại càng ít khi được nêu làm đối tượng cụ thể và minh nhiên của việc huấn luyện.*

7.6. Thái độ của những người huấn luyện, *trong đa số các trường hợp, là thái độ của một người "dạy học", truyền khiến và ra lệnh.* Tất nhiên ở khắp nơi đều có những trường hợp ngoại lệ đáng mừng, nhưng các trường hợp ấy rất hiếm.

Sau khi duyệt qua các thái độ còn khá phổ biến nêu trên, tôi nghĩ có thể tóm tắt những gì ***không phải là "huấn luyện"***:

- Huấn luyện không phải là truyền thụ kiến thức sách vở.

- Huấn luyện không phải là văn hóa: huấn luyện tạo nên văn hóa.

- Huấn luyện không phải là những bài thuyết trình chung chung.

- Huấn luyện không phải là tài liệu, sách vở hoặc các phương tiện nghe nhìn.

- Huấn luyện không phải là những loạt bài khuyên nhủ sùng kính.

- Huấn luyện không phải là dạy giáo lý. Khi bắt đầu huấn luyện, giả thiết là đã học giáo lý rồi. Giáo lý truyền thụ những điều căn bản trong đức tin và phải vững giáo lý, trước khi bước vào hành trình của một ơn gọi chuyên biệt.

Chúng ta không nên chờ đợi một điều gì quá trí thức cao siêu trong một khóa huấn luyện. *Đừng quên sự khôn ngoan của thế gian đã không nhận biết Thiên Chúa và điều quan trọng luôn là việc hoán cải tâm hồn cách chân thực (1Cr 1,17-31 & 2).*

Chúng ta cần tự đào luyện để có thực chất chứ không chỉ có vẻ (thông thái).

Các vị thánh có ảnh hưởng lớn trong lịch sử Kitô giáo đều là những con người đơn giản (nhưng không phải dốt nát) và không thích các kiểu cách trí thức.

Thái độ đúng đắn là *học hết khả năng nhưng sử dụng những gì đã học để sống đơn giản và khiêm tốn*.

Suốt cuộc đời Thánh Phanxicô đã cố gắng để nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô.

Ngài đã áp dụng phương pháp duy nhất đúng và theo đuổi mục tiêu duy nhất của nền huấn luyện Kitô giáo: sequela Christi, ***đi theo Chúa Kitô***. Ngài đã hoàn tất hành trình của mình cách tuyệt diệu khi nhận dấu ấn của chính Thiên Chúa qua việc mang trên mình các vết thương của Đức Kitô, để nên đồng nhất với Ngài cách hữu hình và cụ thể. Bởi thế, Hội Thánh đã nhìn nhận thánh nhân như một Đức Kitô khác.

Cẩm nang hữu hiệu và khả tín nhất đối với chúng ta, những người Phan Sinh Tại Thế, cũng chỉ có thể là một *cẩm nang sống động theo gương Thánh Phanxicô,* đấng đã trối lại cho anh em: *"Tôi đã làm xong phận sự của tôi, xin Chúa Kitô dạy cho anh em biết phận sự của anh em" (Đt 14,3).*

Mỗi người trong chúng ta, khi để Chúa Kitô dạy dỗ, cũng sẽ trở thành một "cẩm nang sống động" cho các anh chị em của mình.

Ngọn lửa và sức nóng của lòng yêu mến và đức tin chỉ có thể thông truyền do những người có ngọn lửa và sức nóng ấy. Ngọn lửa và sức nóng ấy chỉ có thể tiếp thu nơi những người ước muốn và mở tâm hồn ra đón nhận tác động của Thần Khí cũng như đón nhận sứ điệp sống động của những chứng nhân chân chính và khả tín. Chỉ khi nào những điều trên được thực hiện, các sách cẩm nang mới hữu ích.

Sau khi đã tiếp nhận ngọn lửa, lòng hăng say, nghị lực sống động và cả những điều bồi dưỡng cần thiết cho trí óc, chúng ta mới có thể quay trở lại điểm khởi đầu, và, với sự trợ giúp của các sách cẩm nang, vạch lại hành trình chúng ta đã trải qua và đã nhập tâm, và qua đó trở thành những chứng nhân sống động và những người huấn luyện có hiệu quả.

Đấy là điều đã xảy ra đối với các môn đệ đầu tiên, đối với các Kitô hữu thời sơ khai. *Họ đã làm cho cả thế giới cháy bừng lên, còn chúng ta có khá nhiều khả năng dập tắt ngọn lửa.*

Thánh Phanxicô, giống như một Đức Kitô mới, đã làm cho các bạn đồng hành, cho những người đồng hương, cho những người sống trong thời đại ngài cháy bừng lên ngọn lửa nhiệt thành, giống như các môn đệ đầu tiên của Đức Giêsu.

Cả chúng ta nữa, anh chị em thân mến, chúng ta cũng phải "làm cho thế giới bùng cháy lên", và để làm được điều ấy, chúng ta cần có *đức tin chân chính, đức cậy vững vàng, đức mến hoàn hảo*, *lòng khiêm hạ sâu xa, ý thức và hiểu biết,* để thi hành lệnh truyền thánh thiện và chân thực của Chúa, giống như Thánh Phanxicô đã xin Chúa trên Thánh giá sau khi được tỏ cho biết sứ mạng.

Chúng ta phải nhân rộng, phải thông truyền tinh thần Phan Sinh qua *tiếp xúc sống động.* Chúng ta phải đốt cháy.

Không có phương pháp, không có nội dung huấn luyện nào khác.

Chúng ta hãy xin Chúa soi sáng và ban cho chúng ta Ân sủng của Ngài. Với lòng tin tưởng, chúng ta hãy xin Chúa tỏ cho biết con đường phải đi và xin Chúa giúp chúng ta tiến bước, đi cho đến cùng.

Ghi chú

(1) Đức Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II, *Novo Millennio ineunte*, số 28-29.

(2) 2Cel Chương CLXII, 214.

(3) Trong tiếng Hy Lạp có hai động từ nói về "yêu": động từ thứ nhất, *phileo*, có nghĩa là "có cảm tình, có lòng ưa thích" và được dùng để diễn tả sự trìu mến và tin tưởng; động từ thứ hai, *agapao*, tương đương với một sự gắn bó mang tính tôn giáo và thể hiện qua việc tự nguyện tuân phục và trung thành. Một số nhà chủ giải cho rằng không có lý do để nhấn mạnh đến sự khác biệt giữa hai động từ nói trên và phải coi chúng như hai từ đồng nghĩa. Tuy nhiên, trong những lời đối thoại then chốt này, những khác biệt tinh tế giữa hai động từ bộc lộ tất cả tầm quan trọng. Trong hai câu hỏi đầu, Đức Giêsu dùng động từ *agapao* và cả hai lần thánh Phêrô luôn trả lời bằng động từ *phileo*. Sự thực là thánh Phêrô muốn diễn tả tình bạn thắm thiết nhưng không nhất thiết bao hàm lòng trung thành (vì ông đã chối Chúa). Lần thứ ba, chính Đức Giêsu dùng động từ *phileo,* qua đó tỏ cho Phêrô biết Ngài chấp nhận tình bạn của ông và nếu không có tình cảm ấy Ngài sẽ không đòi hỏi một tình yêu dâng hiến.

Giữa môn đệ và Thầy, cả hai hình thức yêu mến đều có chỗ của mình. Tuy nhiên động từ *agapao* dùng trong hai câu hỏi đầu tiên chủ ý thôi thúc người môn đệ vươn đến một tình cảm yêu mến có thể hiến mạng sống mình như Thầy đã hiến mạng sống của Ngài. Tình cảm thân thiết và việc hiến tặng mạng sống mình cho Đấng chúng ta yêu mến, là hai mặt gắn kết chặt chẽ (x. Ga 15,13-14 – tình yêu / *agape* được trao cho các bạn hữu / *philioi*). Bernadette Escaffre, *Cahier Évangile*, số 146 (Tháng Mười Hai 2008) tr. 45-49.

(4) Lc 6, 20: *Phúc cho anh em là những người nghèo*; Mt 5, 3: *Phúc cho những ai có tâm hồn nghèo khó*. Chúng ta phải cởi bỏ tất những gì chúng ta có và cởi bỏ chính bản thân mới có thể mở tâm hồn đón nhận sự thật toàn vẹn và có được mối tương quan sống chết với Chúa Giêsu Kitô!

(5) Di Chúc, 1-2.

(6) Lsd 10,8.

(7) X. 1Cel,8.

(8) X. CIVCSVA, Caminar desde Cristo, số 24; Novo Millennio ineunte, số 39.

(9) X. 2Tth 47.

XUÂN YÊU THƯƠNG

Người nghèo chẳng có Mùa Xuân,
Cuộc đời của họ gian truân ngập tràn.
Trí tâm đâu được bình an,
Dẫy đầy sầu muộn muôn vàn đắng cay.
Chúng ta nào hãy ra tay,
Chia cơm sẻ áo làm ngay điều lành.
Đây là cách thế thực hành,
Giới răn Bác ái chân thành vị tha.
Điều này làm đẹp ý Cha,
Khi ta biết sống sâu xa nghĩa tình.
Vậy là hai chữ Đệ Huynh,
Trở thành hiện thực bằng tình của Cha.
Ngày đêm vui sống trong nhà,
Bởi ta với họ đều là anh em.

HỌP MẶT NGÀY XUÂN

Ngày Xuân họp mặt gia đình,
Đây là cơ hội cho tình nở hoa.
Nghĩa tình giữa Mẹ và Cha,
Với cùng con cái đậm đà sắc hương.
Nơi đây chẳng có ghen tương,
Cũng không đố kỵ vấn vương buồn phiền.
Cùng nhau tiến bước đi lên,
Trên đường chân lý trung kiên làm lành.
Chung vai sát cánh góp phần,
Dựng xây gia thất ngàn lần đẹp xinh.
Chẳng ai còn sống cho mình,
Nhưng cho kẻ khác bằng tình Ba Ngôi.
Mọi người hoàn tất cuộc đời,
Bước vào cõi sống muôn đời vinh quang.

Xuân Nhm Thìn 2012
Hai Tê Miệt Vườn

ẤN TƯỢNG VỀ GIÁO HỘI 2011

Lm Nguyễn Hồng Giáo OFM

Gần cuối năm, các phương tiện truyền thông thường nhìn lại những biến cố nổi bật trong năm trên đất nước mình hoặc trên toàn thế giới. Truyền thông công giáo cũng quen làm công việc tương tự đối với những biến cố hay tình hình đặc biệt xảy ra trong Giáo Hội địa phương và Giáo Hội toàn cầu.

Tôi không thể nắm bắt được hết mọi biến cố quan trọng của Giáo Hội, dù là Giáo Hội Việt Nam gần gũi vì không hoạt động chuyên ngành truyền thông và cũng không thấy thật cần thiết phải tham khảo nhiều tài liệu phong phú liên quan, nên chỉ xin ghi lại vài ấn tượng về tình hình chung của Giáo Hội thế giới theo cách nhìn riêng với một ít cảm nghĩ kèm theo.

I. 2011: một năm tương đối an lành

Ta còn nhớ năm 2010, trong một thời gian dài các phương tiện truyền thông Tây phương tập trung phê phán Giáo Hội Công giáo không tiếc lời, về những vụ bê bối tình dục trong hàng linh mục đối với trẻ em được phanh phui tại một số Giáo Hội địa phương ở Châu Âu. Thật là một thời điểm hết sức khó khăn cho Giáo Hội, một thách thức lớn lao cho các Gám mục và nhất là cho Đức Giáo Hoàng Bênêđitô mà không ít nhóm thù nghịch mốn lợi dụng cơ hội này để hạ uy tín. Nhưng Giáo Hội đã vượt qua cơn sóng gió một cách tích cực. Như một trận bão lụt, cuộc thử thách đã để lại những vết thương nhưng đồng thời cũng làm một cuộc "tẩy uế", một cuộc "thanh luyện" rất hữu ích. Giáo Hội, bắt đầu từ hàng giáo sĩ, có một ý thức đổi mới về lòng khiêm nhường, lòng sám hối, và nhu cầu khẩn thiết về đời sống nội tâm, đời sống cầu nguyện và sự thánh thiện.

Từ nay người Công giáo đã có thể hiểu một cách sâu sắc một tư tưởng mà Đức Thánh Cha thường lặp lại: Cái đe dọa Giáo Hội nặng nề nhất không phải là những tấn công của kẻ nghịch từ bên ngoài nhưng là chính tội lỗi của con cái Giáo Hội.

So với 2010 thì năm nay Giáo Hội được tương đối an lành.

II. 2011: Anh giáo gia nhập Công giáo

Từ năm 2009 đã có những cộng đoàn Anh giáo rời bỏ "Giáo Hội-Mẹ" để gia nhập Giáo Hội Công giáo. Họ là những nhóm tín đồ Anh giáo gồm những giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân không hài lòng về một số thay đổi trong truyền thống cổ kính của Giáo Hội họ, như việc phong chức giám mục cho phụ nữ, việc chấp nhận các giáo sĩ đồng tính hay việc công nhận hôn phối giữa những người đồng tính. Phong trào gia nhập Công giáo này tiếp tục gia tăng trong năm 2010, và đến đầu năm 2011 vẫn còn một nhóm khá đông gồm 7 linh mục và 300 tín đồ Anh giáo xin gia nhập Công giáo.

Ngay từ 2009, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã ban hành Tông hiến Anglicanorum Coetibus (4.11.2009) trong đó ngài quyết định sẽ cho thành lập những cơ cấu tương đương với giáo phận (ordinariates) trong các Giáo Hội địa phương có nhu cầu để đón nhận các thành viên mới này. Họ sẽ được phép giữ lại một số truyền thống riêng. Nên biết, Anh giáo có rất nhiều truyền thống giống với Công giáo. Chẳng hạn năm 2007, một cộng đồng Anh giáo đã quyết định sử dụng cuốn Giáo lý của Hội Thánh Công giáo.

III. 2011: mấy điểm nhấn của Đức Thánh Cha

Có một điểm nhấn trong mục vụ của Đức Bênêđitô XVI được nhiều giới quan sát chú ý, đó là ngài dấn thân bênh vực đức tin công giáo. Điều này không mới mẻ. Ngay thời còn làm giáo sư, ngài đã viết cuốn Đức tin Kitô giáo hôm qua và hôm nay (nguyên tác: Einfuehrung in das Christentum. Vorlesungen ueber das apostolische Glaubensbekenntnis = Dẫn vào Kitô giáo, Những bài dạy về bản Tuyên tín của các Tông Đồ, 1968). Đó là một tác phẩm lớn,

rất được chú ý. Người ta cho rằng Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã gọi Tổng Giám mục Joseph Ratzinger từ địa phận Munich qua Rôma làm Tổng trưởng Bộ Giáo lý Đức tin (1981), chính là vì lập trường vững vàng, vừa mới mẻ vừa chính thống của tác giả được diễn tả cách đặc biệt trong tác phẩm đó. Chúng ta biết sau Công đồng chung Vaticanô II, Giáo Hội trải qua một cuộc khủng hoảng đức tin trầm trọng ; người ta giải thích sai chủ trương canh tân của Công Đồng khi làm tan loảng đức tin Kitô giáo vì muốn cho Giáo Hội trở thành "hiện đại" và mang bộ mặt hấp dẫn đối với con người ngày nay. Trong vai trò linh mục-giáo sư, rồi tổng giám mục, rồi hồng y đứng đầu Bộ Giáo lý Đức tin, ngài đã luôn can đảm lên tiếng bảo vệ đức tin của Giáo Hội. Ký giả người Đức Peter Seewald đã nhận định về Hồng y Joseph Ratzinger rằng "từ nhiều chục năm, ngài luôn lội ngược dòng chảy" (trong Joseph Ratzinger-Bênêđictô XVI, Muối cho đời, nxb Phương Đông, 2008, tr 108). Hiện nay trong chức vụ Giáo Hoàng, ngài vẫn phải lội ngược dòng trong nhiều vấn đề, đứng đầu là vấn đề đức tin.

Sự kiện hết sức có ý nghĩa về mặt này là ngày 17-10-2011 Đức Thánh Cha đã công bố tự sắc Porta fidei về Năm Đức Tin 2012. Ngài viết đầu số 3 của Tự Sắc như sau: "Ngay từ khi bắt đầu sứ vụ của Người Kế Vị Thánh Phêrô, tôi đã nhắc nhở về sự cần thiết phải tái khám phá hành trình đức để cáng ngày càng làm nổi bật niềm vui và lòng hăng say phấn khởi được đổi mới nhờ được gặp gỡ Chúa Giêsu". Ngài phân tích: thời xưa khi người Kitô hữu dấn thân hoạt động xã hội, văn hóa, kinh tế, chính trị họ vẫn ngấm ngấm nhìn nhận cái nền đức tin chung trong xã hội và đời sống của họ, nhưng ngày nay thì cái nền đó mất dần, nhiều lúc bị phủ nhận nên không còn dính dáng gì tới cuộc sống trần thế của người ta nữa. Nơi nào đức tin vẫn còn thì nói chung nó trở nên mệt mỏi, nặng nề, không còn là sức sống, là niềm vui sống thật cho con người nữa. Đó là thách đố lớn cho Giáo Hội.

Nhưng nói tới đức tin tất phải nói tới "vấn đề Thiên Chúa". Trong thư gởi các Giám mục liên quan tới cuộc tranh luận sau khi Đức Thánh Cha cất án tuyệt thông cho nhóm giám mục bảo thủ ly khai Lefèbvre (2009), ngài viết: "Ngày nay, trong những vùng rộng lớn trên địa cầu, đức tin có nguy cơ tắt ngúm như một ngọn lửa không còn được tiếp liệu nữa. (…) Vấn đề đích thực trong thời điểm này của lịch sử chúng ta, đó là Thiên Chúa biến mất khỏi chân trời của con người". Đó mới là vấn đề ưu tiên phải quan tâm, chứ chưa phải là cơ chế Giáo Hội. "Giáo Hội (cơ chế) chỉ là như cái vỏ sò để đón nhận cái gì đáng giá và chỉ có đức tin mới nhận ra được điều đáng giá đó : viên ngọc vô hình, nghĩa là mầu nhiệm đức Kitô và các nhiệm tích, bắt đầu là nhiệm tích Thánh Thể" (Theo Vittorio Messori, tài liệu Internet).

Một mối quan tâm khác của Đức Thánh Cha là vấn đề chân lý. Chúng ta thấy ngài rất hay nói về chân lý. Nếu thông điệp đầu tiên của ngài là Thiên Chúa là Tình yêu (Deus caritas est, 2005) thì thông điệp thứ ba là Tình yêu trong sự thật (Caritas in veritate, 2009). Đến như cuộc hành hương của ngài đến Assisi (27.10.2011) nhân kỷ niệm 25 năm ngày Gặp gỡ liên tôn lịch sử, ngài cũng đặt nó dưới dấu hiệu hòa bình và chân lý. Chủ đề của cuộc hành hương đó là: Những người hành hương của chân lý [là] những người hành hương của hòa bình (Pilgrims of truth, Pilgrims of peace).

Thời nay, người ta không còn tin vào khả năng của con người đạt tới chân lý; người ta bằng lòng với những gì tương đối, nghĩa là tạm thời; không có chân lý tối hậu, chân lý phổ quát cũng như không có những giá trị chung, không có những quy tắc luân lý bền vững chung: mỗi nhóm người, thậm chí mỗi người có "chân lý" của mình, "giá trị" của mình, "quy tắc" của mình ; vai trò của lý tính (lý trí) được thay thế bởi vai trò của cảm tính. Vì thế mà nhiều nhà phân tích gọi thời đại ngày nay là thời khủng hoảng chân lý và khủng hoảng giá trị.

Trong bối cảnh văn hóa như thế, hỏi đức tin Kitô giáo làm sao khỏi bị đe dọa trầm trọng?

IV. 2011: Kitô giáo tiếp tục bị tấn công

Từ nhiều năm nay, và đến nay vẫn thế, người Kitô hữu liên tục là đối tượng cho những hành động kỳ thị, áp bức, vu khống, hăm dọa và cả bạo lực nữa, nhất là trong một số nước mà ở đó họ là thiểu số như Pakistan, Irak, Iran, Nigeria, Ấn Độ. Nói chung, người Kitô hữu gần rất nhiều khó khăn ở đâu mà nhà nước cai trị theo luật hồi giáo Sharia. Mới đây nhất, ngay trong ngày lễ Chúa Giáng Sinh 2011 này, ở Nigeria 27 người Kitô hữu đã bị đánh bom chết trong lúc họ đang dự lễ trong nhà thờ Thánh Têrêsa tại Abuja; vụ khủng bố là do một nhóm Hồi giáo quá khích tên là Boko Haram. Năm ngoái cũng vào dịp Noel, nhóm này đã từng gây ra

nhiều vụ đánh bom chống người Kitô hữu như thế.

Không khó để nhận thấy rằng ở Phương Tây, giới truyền thông đã có một định kiến dứt khoát là khắt khe đối với những gì liên quan tới Kitô giáo và thông cảm, nhẹ nhàng đối với Hồi giáo. Cũng có thể là vì họ sợ những nhóm quá khích thuộc nhóm này. Chẳng hạn tờ Le Figaro, một báo lớn ở thủ đô Paris đã dành vỏn vẹn một câu nhẹ nhàng thông tin về vụ đánh bom ngày lễ Noel nói trên như sau: "Nước Nigeria đã là nạn nhân của những bạo lực giữa các tôn giáo" (trích theo Internet). Thông tin vừa tránh né sự thật vừa gây hiểu lầm. Ai mà không biết tác giả của vụ đánh bom là một nhóm Hồi giáo? Hoặc nạn nhân của cuộc đánh bom là những người Kitô hữu? Và làm gì có chuyện bạo lực giữa các tôn giáo (violences interreligieuses) bởi vì cuộc tấn công là một chiều, và xưa nay vẫn là như thế. Câu đưa tin hóa ra là "giả hình"! Người Kitô hữu bên Phương Tây đã quen lắm với kiểu thông tin này rồi.

Nền văn hóa hiện đại ở Phương Tây (vốn là Kitô giáo) lại tỏ ra thù nghịch với Kitô giáo. Trong năm 2011, ở Pháp có một sự kiện văn hóa có thể coi là tiêu biểu cho thái độ này: ngày 8 tháng 12, vở kịch nhan đề là Golgota Picnic (tạm dịch: Bữa ăn ngoài trời trên đồi Gôngôta) của Rodrigo Garcia được công diễn ra mắt tại Nhà hát Rond-Point trên đại lộ Champs-Élysées, Paris. Vở kịch tấn công Đức Kitô trên thập giá, được trình bày như là "đấng mêsia của bệnh siđa", hoặc " tên điếm của quỉ"… Một số người Kitô giáo đã định phản đối bằng những hành động mạnh mẽ, nhưng các giám mục và một số nhân vật Kitô giáo đã can ngăn. Họ tổ chức một cuộc biểu tình ôn hòa để tỏ thái độ, và mời gọi những người thuộc các tôn giáo khác, các nhà trí thức, văn nghệ sĩ và cả người vô tín ngưỡng tham gia. Từng người, họ đến đặt những bông hoa trắng trước một tượng Chúa Kitô ngoài nhà hát để tỏ lòng tôn kính, nhưng đến lúc vở kịch sắp bắt đầu họ kéo nhau vào Nhà thờ Đức Bà cầu nguyện để tránh đụng độ với các khán giả. Một thái độ tuyệt vời! (x. Hãng tin ZF111204).

Người ta nhân danh tự do ngôn luận, tự do của nhà làm nghệ thuật để xúc phạm –một cách khó tưởng tượng nổi trong một thế giới văn minh - đối với Đức Kitô của gần 1 tỉ 500 triệu tín đồ Kitô giáo. Thế mà giới truyền thông cứ làm thinh!

Hành động của người Công giáo Pháp chứng tỏ họ là những môn đệ trưởng thành của Chúa Kitô, đã thấm nhuần tinh thần của Chúa. Họ đáng là gương sáng cho chúng ta noi theo trong những hoàn cảnh bản thân chúng ta hay Đạo chúng ta bị xúc phạm hay bị đối xử bất công …

Tôi nghĩ tới lời dạy của Thánh Phêrô gởi tín hữu đang gặp khó khăn: "Ai làm hại được anh em, nếu anh em nhiệt thành làm điều thiện? Mà nếu anh em chịu khổ vì sống công chính, thì anh em thật có phúc! Đừng sợ những kẻ làm hại anh em và đừng xao xuyến. Đức Kitô là Đấng Thánh, hãy tôn Người làm Chúa trong lòng anh em. Hãy luôn luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh em. Nhưng hãy trả lời cách hiền hoà và với sự kính trọng. Hãy giữ lương tâm ngay thẳng, khiến những kẻ phỉ báng anh em vì anh em ăn ở ngay thẳng trong Đức Kitô, thì chính họ phải xấu hổ vì những điều họ vu khống, bởi lẽ thà chịu khổ vì làm việc lành, nếu đó là thánh ý Thiên Chúa, còn hơn là vì làm điều ác" (1 Pr 3,13-17).

Lễ Giáng Sinh đêm – Cộng đoàn Thủ Đức 2011

Hôm nay Ngôi Hai Thiên Chúa lại sinh ra

FX Long, OFM

Nếu ngày 14-2 mỗi năm, ngày để người ta bày tỏ tình yêu cho nhau, được gọi là ngày Lễ Valentine, lễ tình yêu, thì ngày 25-12, ngày Thiên Chúa tỏ rõ tình yêu của Người cho chúng ta, hẳn phải được gọi là Lễ Super-Valentine, lễ "Siêu Tình Yêu". Trong bầu khí thân tình của những tấm thiệp mang theo những lời chúc tốt lành, và những món quà bày tỏ tình thương mến, chúng ta có điều kiện để nghĩ đến Tình Yêu của Thiên Chúa. Chúa Cha cũng gửi đến chúng ta lời chúc *Merry Christmas*, vì Hài Nhi Giêsu là Lời Yêu Thương của Người, và một món quà quý báu nhất, vì Hài Nhi Giêsu là Sự Sống vĩnh cửu ban cho nhân loại.

Ban cho chúng ta Người Con tên là "Giêsu" làm món quà cũng là lời chúc tuyệt diệu, muôn ngàn lần vô giá, Thiên Chúa đã ban tặng chính lòng dạ, chính bản thân của Người cho chúng ta. Người ban thế nào? "Hôm nay một Đấng Cứu độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô Đức Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ" (*Lc* 2,11-12).

Bêlem là bước đầu của một Tình Yêu trân trọng những yếu tố làm nên con người và cuộc đời con người: Sinh ra làm một em bé, Ngôi Hai Thiên Chúa chấp nhận một cái chuồng lừa làm nơi trú ngụ, một cái máng cỏ làm nôi, quấn mình trong những tấm tã thô hèn, nhận lấy từng giọt sữa của người mẹ nhân loại, bằng lòng được ôm ẵm trong vòng tay con người. Noel là lễ mừng vị Thiên Chúa đến ngay trong tình trạng giới hạn và thấp hèn của con người, tượng trưng bằng cái chuồng lừa, cái máng cỏ, tấm tã, mà rón rén như sợ làm rạn vỡ con người quá mong manh, quá mỏng dòn. Noel quả là lễ mừng vị Thiên Chúa trân trọng con người, đến độ làm người như bất cứ người nào và tìm khẳng định quyền của con người trước cả quyền của Thiên Chúa.

Bêlem cũng là bước đầu của một Tình Yêu sống trọn cho con người: Đức Giêsu chính là Thiên Chúa say mê đi tìm từng con người, tìm tất cả mọi người. Người có trọn thì giờ cho mỗi một con người: Người có giờ cho giới lãnh đạo Do Thái giáo tự phụ, ngạo mạn; có giờ cho các môn đệ đầu óc tối tăm tối và ham mê danh vọng; cũng có giờ cho những con người bị đẩy ra bên lề xã hội, những kẻ phong cùi, những cô gái điếm, những người thu thuế, những người ngoại quốc, có giờ cho cả các em bé; Người có giờ cho những kẻ xử tử Người, cho cả một tử tội sắp chết. Noel đúng là lễ mừng vị Thiên Chúa say mê con người, say mê từng con người, trong một con người say mê Thiên Chúa không phút nào ngơi.

Bêlem cũng là bước đầu của một Tình Yêu chết cho con người, để con người được sống. Khi đi vào trần gian, Đức Giêsu bắt đầu đi dưới bóng thập giá, không phải là cây thánh giá uy nghi vươn cao trên nóc giáo đường mà đổ bóng xuống giáo xứ, mà là bắt đầu phải gánh lấy những dạng khác nhau của thập giá. Người sinh ra trong hoàn cảnh bần hàn cơ cực, có lẽ không phải là một hang đá, dù nhỏ bé, như thánh Phanxicô đã thực hiện vào năm 1223 tại Greccio, nhưng là hoàn cảnh tủi nhục, bị hắt hủi, vì hẳn là chiều tối hôm ấy, Giuse dẫn Maria đi từ quán trọ này sang quán trọ khác, những quán trọ người ta dựng vội vã chỉ để đón khách về đăng ký nhân khẩu dịp này có nơi trú ngụ ít ngày. Đến quán trọ nào, hai ông bà cũng chỉ nhận được một câu trả lời: "Hết chỗ !" Không phải là quán trọ đã kín chỗ; thánh Luca viết rõ: "Không có chỗ cho ông bà trong quá trọ" (*Lc* 2,7b). Chỉ không có chỗ cho những người nghèo này thôi! Hẳn là túng quá, Giuse đã phải đưa Maria ra phía sau một nhà trọ nào đó, chỗ đó luôn có một cái chái, có cây cột để buộc con lừa, và có một máng cỏ để cho lừa của khách ăn đêm. Tại đó, Maria đã sinh con! Trong những gian phòng ấm cúng, loài người cư ngụ, tại chái dành cho loài lừa, Con Thiên Chúa chào đời! Chưa phải là đã hết gian khổ. Giêsu bị vua Hêrôđê tìm giết. Thế là Người phải lưu lạc bên Ai-cập. Rồi Người sẽ phải sống đời lao động với những hy sinh tại Nadarét, sẽ phải trải qua những thất bại khi đi rao giảng Nước Thiên Chúa, và cuối cùng, bị phản bội, bị bỏ rơi… Quả thật, Noel là lễ mừng vị Thiên Chúa chấp nhận chết trên thập giá, để con người được sống.

Đấy, món quà của Thiên Chúa là thế đó! Một Hài Nhi bé bỏng được quấn tã và đặt nằm trong máng cỏ! Món quà quý giá vô ngần lại được gói trong lớp vỏ thô hèn! Đó là vì Thiên Chúa muốn cho những người nghèo cũng có thể đón nhận, và thật ra những kẻ nghèo hèn bé nhỏ mới đón nhận được. Do đó, món quà này không được ban cho vua Hêrôđê hay tổng trấn Philatô hoặc thượng tế Kaipha hay Anna, mà lại được giới thiệu trước tiên cho các người chăn chiên, những người bị coi là phường vô đạo, quân trộm cắp: "Hôm nay Đấng Cứu Thế giáng sinh cho các ngươi" (*Lc* 2,11).

Noel có hay gì cho Thiên Chúa đâu, Thiên Chúa mà làm người, hay gì cho Thiên Chúa! trừ phi là vì Người đã bày tỏ được trọn vẹn tình yêu của Người. Nhưng Noel quá hay cho chúng ta, không phải là vì có cơ hội để trao quà nhận thiệp, làm máng cỏ xinh xinh và nghe những làn nhạc Giáng Sinh du dương. Noel thật hay cho chúng ta, vì nhờ đó chúng ta có lại được tất cả những gì mà tổ tông đã đánh mất. Hôm nay, chúng ta sẽ thưa gì với Thiên Chúa, Đấng đã yêu thương chúng ta đến độ ban tặng Người Con Một? Chúng ta sẽ thưa gì với Đức Giêsu,

Con Thiên Chúa, Đấng đã chấp nhận đi vào trần gian sống kiếp con người? Chúng ta sẽ quyết tâm sống thế nào để suy tôn một vì Thiên Chúa toàn năng như thế trong sự khiêm nhường, và khiêm nhường như thế trong sự toàn năng? Chúng ta sẽ sống liên đới thế nào với anh chị em đồng loại, để xứng đáng với một vì Thiên Chúa đã sẵn sàng liên đới với loài người, thụ tạo thấp hèn?

Mầu nhiệm Nhập Thể, mầu nhiệm Giáng Sinh thật quá đẹp. Điều khó nhất không phải là tin rằng điều đó có thể xảy ra, nhưng là tin rằng điều đó đã xảy ra. Xin Chúa Ba Ngôi ban thêm đức tin cho tất cả chúng ta (x. *Mc* 9,24). Để chúng ta dám rời bỏ quán trọ ồn ào là đời sống chúng ta, mà đến với Hài Nhi Giêsu, bằng cách bước vào cái chuồng lừa ấy. Đi vào bên trong, chúng ta thấy lại được bầu trời, chúng ta gặp lại được niềm vui và sự bình an, chúng ta nhận được sự sống vĩnh cửu. Bước vào đó, chúng ta không bị lạc lõng, trái lại, chúng ta được tiếp đón, vì chính Thiên Chúa đã sinh ra cho chúng ta, để tìm lại chúng ta.

Phải chăng bi kịch vẫn còn xảy ra, là thế giới này chỉ là như một nhà hàng, tâm hồn chúng ta chỉ như một quán trọ tối hôm ấy, không còn chỗ nào cho Đức Maria, thánh Giuse và Đức Giêsu?

Dứt khoát phải làm sao để từ nay, tấn bi kịch ấy không xảy ra nơi chúng ta nữa.

Nhóm Phiên Dịch CGKPV,
40 năm hiện diện và những đóng góp của anh em Phan sinh

Trần Đức Hạnh, OFM

Vào dịp mừng sinh nhật lần thứ 40, Nhóm Phiên Dịch CGKPV đã xuất bản quyển *40 Năm Hiện Diện*. Tôi có vinh dự được tặng một quyển. Tôi là người của thế hệ sau nên không biết nhiều về Nhóm Phiên Dịch này lắm, nhất là về giai đoạn đầu thành lập, cũng không biết sự cộng tác của anh em Phan sinh với Nhóm ra sao. Trước đây, tôi cũng có đọc được trong quyển Kỷ yếu Tỉnh Dòng – "Dấu ấn Hèn mọn", một bài do cha Pascal viết về Nhóm Phiên Dịch CGKPV. Nhưng lúc đó tôi cũng không quan tâm về Nhóm này nhiều. Bây giờ nhờ đọc quyển *40 Năm Hiện Diện* và nghe những chia sẻ của cha Pascal trong dịp tĩnh tâm cộng đoàn vào tháng 12-2011, tôi mới hiểu rõ hơn và bị đánh động nhiều bởi tinh thần làm việc của Nhóm; cũng như sự đóng góp của một số anh em Phan sinh trong suốt 40 năm qua.

Giờ đây, tôi muốn dựa vào lời kể của cha Pascal để cùng nhìn lại những đóng góp của anh em Phan sinh vào công trình của Nhóm: cha Pascal là người đã thay mặt Tỉnh Dòng đóng góp dài hơi cho công việc này suốt 40 năm qua, và nhiều anh em khác bằng nhiều cách khác nhau đã cộng tác và cổ võ cho công việc này.

Cha Pascal kể lại rằng Nhóm bắt đầu với hai bàn tay trắng. Ban đầu anh em chỉ có dăm bảy người. Nhóm tổ chức hai khóa tập trung tại chủng viện Thủ Đức, dịp Tết rồi dịp Phục Sinh năm 1972; đến mùa hè năm đó, lại tổ chức một khóa 2 tuần tại tu viện Nha Trang. Nhà Dòng cho anh em ăn nghỉ miễn phí.

Ngày 01/11/1971 có thể được xem như ngày sinh nhật của Nhóm CGKPV, vì là ngày đầu

tiên anh em làm việc chung với nhau, tại phòng khách các chị Biển Đức ở Thủ Đức. Hiện diện hôm đó có các cha Trần Phúc Nhân, Xuân Ly Băng, Thiện Cẩm, Huỳnh Công Minh. Phía anh em Phan sinh có cha Nguyễn Hồng Giáo và Nguyễn Ngọc Tỉnh. Không kể ngày "ra mắt" này, cha Giáo còn tham gia khóa làm việc tập trung đầu tiên sau Tết 1972. Trong năm này, khi tuần Kinh đầu tiên của mùa Thường Niên được ấn hành, thì trong số anh em Phan sinh, ngoài cha Giáo và cha Tỉnh còn có tên các cha Nguyễn Chí Chức, Nguyễn Văn Đình, Nguyễn Thanh Minh và Nguyễn Văn Quý. Các anh em này làm việc một ngày, để dịch một số lời cầu trong bản Pháp ngữ của CGKPV (bản La ngữ lúc đó chưa in).

Anh Tạ Đình Vui có tham gia một tuần trong khóa tập trung tại đan viện Châu Sơn, Đơn Dương năm 1973, anh Nguyễn Duy Lam một tuần tại học viện Don Bosco Đà Lạt đầu năm 1993. Hai anh Đinh Huỳnh Hoa và Nguyễn Phước dịch Phụ trương 3 trong cuốn Tân ước 1993. Còn anh Nguyễn Tiến Dũng, trên nguyên tắc được Tỉnh Dòng cho tham gia vào công việc của Nhóm từ Tu nghị 1999, nhưng trong thực tế, công việc Thư ký Tỉnh Dòng đã chiếm gần trọn thời gian của anh trong thời gian đầu, rồi đến ngày 29/08/2002 anh đã lên đường qua Pháp du học, và đến năm 2007 anh học xong và trở về Việt Nam cũng tiếp tục đến làm việc với Nhóm nhưng chỉ bán thời gian vì anh còn được Tỉnh Dòng giao cho công tác làm Phụ trách Nhà. Vào giai đoạn còn quay ronéo, một anh em đã đóng góp âm thầm nhưng rất hữu hiệu là cha Savio Nguyễn Chí Chức. Có lúc quay bằng giấy báo, cha phải vừa quay, vừa thổi cho giấy khỏi dính ru-lô.

Qua giai đoạn xây cất nhà 60A Phạm Ngọc Thạch, cha Giám tỉnh Trần Đức Hải đã ân cần giới thiệu Nhóm cho Missionszentrale, Trung Tâm Truyền giáo Liên Tỉnh Dòng Đức và cha Giáo là người đích thân mang hồ sơ đi nộp nhân chuyến công du tại Đức năm 1998. Nhờ đó, Nhóm đã được Trung Tâm này giúp thêm ngân quỹ để xây dựng một cơ sở làm việc khang trang và ổn định.

Ngoài cơ sở 60A Phạm Ngọc Thạch (nay là 58/1 Phạm Ngọc Thạch), Nhóm còn có một vườn cao su tại Sông Bé cũng có sự cộng tác của các anh em Phan sinh: anh Nguyễn Duy Lam là quản lý TD và sau này anh Đinh Quốc Trụ, người thay thế anh Lam, cũng tận tình giúp đỡ trông coi. Nhưng có lẽ đóng góp quan trọng nhất của Tỉnh Dòng Thánh Phanxicô VN đối với Nhóm CGKPV là đã để cho cha Pascal Nguyễn Ngọc Tỉnh dành trọn thời gian cho công việc của Nhóm. Các thành viên của Nhóm làm việc mỗi tuần có người chỉ có một ngày, đa số là hai ngày, một hai người khác là ba ngày. Tất cả đều tập trung vào công việc phiên dịch. Vì thế, Nhóm thiếu người lo việc điều hành và quản trị.

Cha Pascal Tỉnh có lẽ nhờ Chúa Thánh Thần thúc đẩy ngay từ đầu đã khám phá ra rằng: trong một tổ chức cần có những người làm công việc chuyên môn, nhưng cũng phải có người sắp xếp, tổ chức, đôn đốc công việc, tạo bầu khí thuận lợi để công việc đạt hiệu năng cao mà không thành gánh nặng. Cha đã lấp vào chỗ khuyết của Nhóm và làm công việc này rất tốt, vì thế các thành viên trong Nhóm mặc nhiên nhìn nhận cha đã làm đúng nghề của mình.

Cha Pascal cũng cho biết trong hai mươi năm đầu, cha cũng làm công việc phiên dịch với anh em khác. Nhờ đó cha có cơ hội học hỏi thêm trong các lãnh vực Kinh Thánh, Phụng Vụ hay Mục Vụ, ngôn ngữ,… Nhưng quãng hai chục năm trở lại đây, công việc in ấn ngày càng bề bộn, và hiện tại, công việc quản trị hành chánh chiếm gần hết thì giờ của cha. Và cha cũng có nhiều lần chia sẻ thao thức của mình về việc tìm một số anh em Phan sinh trẻ kế thừa công việc của cha và cộng tác vào công việc của Nhóm. Cho đến nay, hy vọng có anh Ngô Ngọc Khanh có thể trở thành người cộng tác với Nhóm Phiên Dịch CGKPV.

Hiệp thông mừng 40 năm hiện diện của Nhóm CGKPV với những thành quả tốt đẹp, tôi thiển nghĩ đó không chỉ là công trình đạt được do sự cố gắng của mỗi thành viên trong Nhóm mà trên hết còn là do tác động của Lời Chúa đã thúc đẩy mọi người gắn kết với nhau hầu chuyển tải Lời Chúa đến cho người khác một cách trung thực và trong sáng. Mừng những thành tựu của Nhóm CGKPV, tôi cảm thấy tự hào về những đóng góp của một số anh em Phan sinh qua các công việc anh em đã làm, tuy âm thầm nhưng đầy ý nghĩa, trong suốt 40 năm qua.

Tản mạn về việc dịch các Nguồn Phan Sinh (3)

Hai Lần Đốt Sách - Những Truyện Tích Mang Tính Khuynh Đảo

Gioan-Phanxicô Nguyễn Gia Thịnh

Nếu có một loại sách có thể khuyến khích mọi người đọc, đó là truyện các thánh. Đọc vừa hay vừa thêm lòng đạo đức. Chắc không ai nghĩ rằng một số truyện thánh Phanxicô lại có thể bị coi là "nguy hiểm", mang tính chất "khuynh đảo", làm rối loạn trật tự trong Dòng của ngài và do đó phải ra lệnh tiêu hủy. Nhưng đó là sự thật.

Nhân dịch các Nguồn Phan Sinh, đọc lại những truyện tích ít được nhắc đến và nhân đọc những bài dẫn nhập trong bộ *François d'Assise – Écrits, Vies, témoignages* do giới Phan Sinh học tại Pháp mới xuất bản năm 2011, tôi được biết rõ thêm một số chi tiết về lệnh đốt sách này.

Thời Tần Thủy Hoàng bên Trung Quốc, có lệnh "*Phần thư khanh nho" (Đốt sách chôn học trò)*. Từ năm 213 TCN, tất cả những kinh điển từ thời Chư Tử Bách Gia đều bị đốt sạch. Mục đích là thống nhất tư tưởng, không cho phép ai dựa vào tư tưởng của người xưa để chỉ trích chế độ nhà Tần. Tất cả những người dùng sử sách để chỉ trích chính quyền đều bị hành hình. Những ai dựa vào chế độ xưa để phê phán chế độ hiện thời sẽ bị xử tội chém ngang lưng.

Lịch sử của Dòng ghi lại ít nhất đã hai lần có lệnh tiêu hủy tất cả các sách truyện Thánh Phanxicô. Lần thứ nhất là vào năm 1266, tức là chỉ 40 năm sau khi Thánh Phanxicô mất, Tổng Tu Nghị Paris ra lệnh tiêu hủy tất cả các truyện tích viết về Thánh Phanxicô được viết ra trước quyển *Đại Truyện* của Thánh Bonaventura (x. *Le Definizio del Capitolo generale di Parigi nel 1226,* ed. C.Cenci, *Frate Francesco,* 69, 2003, tr.311, trích theo *François d'Assise* tr.1063*)* Tại sao lại có lệnh đốt sách? Lý do chính là vì trong Dòng lúc đó có khuynh hướng muốn chống lại việc phát triển lối sống do Thánh Phanxicô đề xướng thành một Dòng Tu có thể chế, chức năng và vị trí trong Giáo Hội. Những anh em thuộc khuynh hướng này truyền tay nhau các truyện tích viết về cuộc đời đơn sơ nghèo khó của Thánh Phanxicô và coi đó như là mẫu mực cho mọi Anh Em Hèn Mọn đúng nghĩa.

Theo Bách Khoa Toàn Thư *Britannica*, "ngay từ trước lúc thánh Phanxicô qua đời vào năm 1226, trong dòng đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn liên quan đến việc giữ lời khấn khó nghèo hoàn toàn. Việc gia tăng nhanh chóng số anh em tu sĩ đã tạo nên nhu cầu phải có nhà cửa ổn định thích hợp với đời tu, nhưng không thể nào biện minh cho sự tồn tại của những tu viện như thế nếu muốn giữ luật nghèo khó của thánh Phanxicô một cách triệt để". Đã có nhóm anh em nhất quyết tuân giữ theo sát mặt chữ luật tiên khởi, được gọi là nhóm Nhiệt Thành. Cũng có nhóm anh em muốn nới lỏng luật lệ và châm chước nhiều hơn trong lối sống nghèo khó. Ở giữa có nhóm ôn hòa; các anh em này vẫn muốn giữ lối sống "không có của riêng" đối với cá nhân, nhưng muốn có một cơ cấu pháp lý cho phép một số hình thức sở hữu cộng đoàn. Cũng theo *Britannica*, "khi thánh Bonaventura lên làm Tổng Phục Vụ (1257-74), ngài nỗ lực hết mình để dung hòa các khuynh hướng ấy và đã tạo được một thế quân bình tương đối ổn định. Đôi khi ngài được gọi là vị sáng lập thứ hai vì đã đưa ra một lối giải thích Luật Dòng khôn ngoan và ôn hòa".

Nhưng công việc ổn định nào cũng phải trả giá. Để chấm dứt các tranh luận và tái lập kỷ cương trật tự trong Dòng (Dòng Tu trong tiếng La-tinh là *Ordo*, mà nghĩa đầu tiên của *Ordo* là trật tự, kỷ cương), Tổng Tu Nghị Paris đã quyết định từ nay trong Dòng chỉ lưu hành Truyện Thánh Phanxicô do chính Thánh Bonaventura viết và hủy bỏ tất cả các truyện tích khác. (Nếu nghị quyết được thực hiện đúng, thì ngày nay trong Nguồn Phan Sinh chỉ còn một số thư văn của Thánh Phanxicô và sách Đại Truyện. Người đọc đỡ rối trí, người dịch lại đỡ khổ).

Tuy nhiên một số truyện tích vẫn còn sót, hoặc vì bỏ quên trong một xó xỉnh nào đó, hoặc được âm thầm cất giấu. Mười năm sau quyết định tiêu hủy các truyện tích xưa, vào năm 1276, Tổng Tu Nghị họp tại Padova yêu cầu tìm kiếm và khôi phục lại các chứng từ về cuộc đời Cha Thánh cũng như các thư văn của ngài. Nhưng các bất đồng quan điểm về bản chất của

Dòng, về lý tưởng Phan Sinh chân chính vẫn tiếp diễn mạnh mẽ. Tại Công Đồng Vienne (1311-1312), Đức Giáo Hoàng Clemente V cố gắng tái lập sự thống nhất trong cách hiểu và sống lý tưởng Phan Sinh. Các bên trong Dòng đã đối đầu với nhau trong hai năm trời trước các ủy ban Hồng y. Đủ loại chứng từ và tư liệu được thu thập và trình bày. Nhưng kết thúc Công Đồng vẫn không hòa giải được. Đức Giáo Hoàng ra lệnh tiêu hủy tất cả mọi văn kiện được trình tại các cuộc tranh luận. Một lần nữa các truyện tích Thánh Phanxicô bị "xóa sổ". (Thực ra những gì xảy ra đối với Dòng Phanxicô tại Công Đồng Vienne không nghĩa lý gì so với những tai họa Dòng Các Hiệp Sĩ Đền Thờ phải chịu. Dòng bị cấm hoạt động, bị tịch thu tài sản, các tu sĩ bị đem ra Tòa Án Dị Giáo xét xử, nhiều người bị tra tấn và giam cầm).

Ước muốn giữ Luật Dòng như lúc ban đầu tồn tại lâu dài trong Dòng. Nhiều công cuộc cải cách được thực hiện. Thời tôi ở Học Viện Đà Lạt, có cha Alix Bourgeois, một người anh em đơn sơ, nghèo khó, khiêm nhường. Khi nói chuyện về Luật Dòng, ngài thường từ tốn lập với anh em chúng tôi: chúng ta hãy gắng giữ Luật Dòng "*sine glosa*", không chú thích, không quảng diễn. Lúc đó tôi chỉ biết là điều này được viết trong Di Chúc của Cha Thánh ("Nhân danh đức vâng lời, tôi buộc nhặt anh em, giáo sĩ cũng như giáo dân, không được thêm thắt ghi chú nào vào Luật Dòng cũng như vào những lời này mà nói : 'Phải hiểu như thế này'. Nhưng, cũng như Chúa đã ban cho tôi ơn nói và viết Luật Dòng cùng những lời này cách đơn sơ và trong sáng, thì anh em cũng phải hiểu cách đơn sơ, không cần ghi chú nào cả, và bằng hành động lành thánh, anh em hãy tuân giữ cho đến cùng" *Dc 38-39)*.

Sau này học thêm về lịch sử Dòng, tôi được biết gốc của các anh em Phan Sinh thuộc Tỉnh Dòng Paris, những người sáng lập Tỉnh Dòng Việt Nam, thuộc về một nhóm Cải cách trong Dòng gọi là nhóm *Récollets*. Một trong những chủ trương lớn của họ là giữ Luật Dòng "*sine glosa",* không thêm thắt ghi chú. Có thể nói cha Alix Bourgeois là một trong những truyền nhân của các vị ấy.

Trong quá trình dịch tác phẩm *Sưu Tập Assisi*, tôi hiểu được phần nào lý do tại sao những sách truyện tích Thánh Phanxicô, vốn thuộc thể văn "hạnh các thánh", lại có thể bị liệt vào hạng có tính chất khuynh đảo, hoặc ít nhất "phá rối trật tự trị an", để đến nỗi phải có lệnh tiêu hủy.

Xin đơn cử một thí dụ: ở đoạn 17, tác giả ghi lại cách Thánh Phanxicô trả lời hynh Elia và các vị phục vụ muốn châm chước bản Luật Dòng mà ngài đang lao tâm khổ tứ viết lại tại Fonte Colombo.

> *"Khi ấy có tiếng Chúa Kitô trả lời trên không trung: 'Phanxicô, trong bản Luật không có gì là của ngươi, mọi điều viết trong đó là của ta. Và ta muốn Luật ấy được tuân giữ đúng từng chữ, đúng từng chữ, đúng từng chữ, không có chú giải'. Và Chúa nói thêm: 'Ta biết sức yếu đuối của loài người có thể làm được những gì và ta muốn giúp chúng đến chừng nào. Những ai không muốn tuân giữ Luật này, hãy ra khỏi Dòng'. Khi ấy đấng vinh phúc Phanxicô quay về phía các anh em và nói: 'Các anh đã nghe rõ chưa? Các anh đã nghe rõ chưa? Các anh có muốn tôi xin lặp lại cho các anh một lần nữa không?' Các vị phục vụ lúc ấy đều cảm thấy bẽ bàng; họ vừa trách mình vừa rút lui.."*

Một đoạn văn như trên chắc chắn là mang tính "chiến đấu" và chỉ trích rất mạnh các vị phục vụ là những người đang cầm quyền trong Dòng. Còn nhiều chỗ khác, tuy chỉ nói cách gián tiếp, nhưng cũng ít nhiều mang dáng dấp phê bình. Không lạ gì các vị ra lệnh "đốt sách".

Trước đây, trong một dịp trao đổi về các truyện tích Thánh Phanxicô, anh Phi Khanh Khởi cho tôi biết anh thích *Truyện Ba Người Bạn* hơn cả vì ý tưởng chân chất, lời văn mộc mạc, có nhiều khả năng phản ánh tâm tư tình cảm của các anh em thời đầu. Lúc ấy tôi lại thích *2 Cel* hơn. Theo chỗ tôi thấy, tuy được giao phó trách nhiệm viết một tiểu sử chính thức về Thánh Phanxicô, Toma Celano đã bộc lộ nhiều khắc khoải và ưu tư khi viết quyển tiểu sử thứ hai mà huynh đặt tựa đề là *Nỗi Lòng Ước Mong Tưởng Nhớ.* Sau khi đọc những đoạn như đoạn mô tả bức chân dung của một vị phục vụ chân chính trong Dòng (2 Cel 184-186), tôi nghĩ: Ông này là người "đem tâm tình viết lịch sử" chứ không chép sử để làm vui lòng người trên.

Nay dịch tác phẩm *Sưu Tập Assisi,* tôi được biết đoạn mô tả chân dung vị phục vụ chân chính trong 2 Cel cũng có trong *Sưu Tập Assisi*

(SA 42-43). Có nhà phê bình cho rằng người sao chép– chứ không phải tác giả nguyên thủy – đã lấy của Toma Celano để thêm vào *Sưu Tập Assisi*. Tuy nhiên, dựa trên việc *Sưu Tập Assisi* nằm trong số các hồi ức được tập hợp để Toma Celano dùng làm tư liệu viết lại tiểu sử Thánh Phanxicô , có ý kiến khác cho rằng: Toma Celano đã mượn ý của tác giả *Sưu Tập Assisi* và viết lại. Về sau, người sao chép thấy đoạn này Toma Celano viết suôn sẻ hơn, nên đã bỏ đoạn nguyên thủy và lấy của Toma Celano thay vào.

Nhưng ai là người đầu tiên viết tác phẩm ngày nay gọi là *Sưu Tập Assisi* ? Trong bộ *François d'Assise – Ecrits, Vies, témoignages,* tác phẩm *Sưu Tập Assisi* được kể vào số các Văn Phẩm của Huynh Leo. Nếu quả là của huynh Leo thì những lời phê bình ấy xuất phát từ những anh em có uy tín, "những người bạn đồng hành với đấng vinh phúc Phanxicô ngay từ thời đầu". Và nếu quả thực các lời phê bình xuất phát từ những anh em tu sĩ đã được kề cận với Thánh Phanxicô từ lúc đầu lập Dòng, tất nhiên nhóm anh em Nhiệt Thành có hậu thuẫn đáng kể và không dễ gì thuyết phục họ đồng ý với những cải cách ôn hòa, trừ khi…trừ khi đốt hết các sách truyện tích, hồi ký, cấm không cho nhắc lại "cái thuở ban đầu".

Ngày nay người ta thấy rõ các dự tính "phần thư khanh nho" không thể nào thành công. Xưa viết chép sách khó khăn, thế mà bằng cách này cách khác, vẫn còn lưu giữ được một số bản sao. Ngày nay, không những việc in ấn dễ dàng hơn mà còn có thể phổ biến thông tin qua mạng Internet, mau chóng, gần như tức thì, không cần giấy, không cần mực. Nhưng lại có nhiều cách khác để cho người ta quên đi quá khứ. Không cần đốt sách mà người ta vẫn cứ quên. Cái đó mới đau. Khi người ta không còn cãi nhau vì lý tưởng, đó là dấu hiệu người ta không còn tha thiết với lý tưởng. Và khi không tha thiết thì có một cuốn sách chứ có cả nghìn cuốn sách người ta cũng không đọc.

CÁC NGÀY GHI NHỚ

THÁNG 02

MỪNG BỔN MẠNG ANH EM

Ngày	Tên Thánh	Họ Tên	Cộng Đoàn
06/02	Antôn	Nguyễn Văn Chúc	Vĩnh Phước

LỄ GIỖ ANH EM QUA ĐỜI

Ngày Qua Đời	Họ Tên
01/02/1992	Marie Francois Aubry
01/02/2004	Angiêlô Nguyễn Sĩ Thư
02/02/1954	Jean Bernard Ramon
20/02/1981	Joel Cotty
26/02/1970	Léonard Ramon
28/02/1997	Anphong Trần Phước Đức